

Số: 07/CBTT/LKW

Long Khánh, ngày 07 tháng 03 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 bis, CMT8, P. Xuân Bình, TP.Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai.
- Mã chứng khoán: LKW
- Điện thoại: (02513) 877 241 Fax: (02513) 783 897
- Website: <http://www.capnuoclongkhanh.com.vn>
- Người công bố thông tin: **Thái Văn Sơn**
- Chức danh: Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty.
- Loại thông tin công bố:
☒ Định kỳ ☐ 24h ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu ☐ Khác

Nội dung công bố thông tin như sau:

Công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 07/03/2023 tại đường dẫn :

<http://www.capnuoclongkhanh.com.vn/quanhecodong.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.



Thái Văn Sơn

“*Tiết kiệm nước
là tiết kiệm tiền*”

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

 Số 02 Bis Đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai

 (0251) 3877 241

 (0251) 3783 897

 www.capnuoclongkhanh.com.vn



**BẢO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2022**

1 THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề kinh doanh

Địa bàn kinh doanh

Mô hình quản trị

Cơ cấu bộ máy quản lý

Các công ty con, công ty liên kết

Định hướng phát triển

Các rủi ro

2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư thực hiện dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Báo cáo trách nhiệm liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

3 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

5 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban GD và BKS

6 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán

01

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề kinh doanh

Địa bàn kinh doanh

Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý

Các công ty con, công ty liên kết

Định hướng phát triển

Các rủi ro



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Tên Tiếng Anh : LONG KHANH WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt : LKWA

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 3600979223 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 18/02/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 09/11/2022

Địa chỉ : Số 02 Bis Đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai.

Số điện thoại : (0251) 3877 241

Số fax : (0251) 3783897

Website : www.capnuoclongkhanh.com.vn

Mã cổ phiếu : LKW

Sàn niêm yết : UPCOM



25.000.000.000 VNĐ

Vốn điều lệ (tại 31/12/2022)





QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tiền thân của Công ty Cổ phần Cấp Nước Long Khánh là Xí nghiệp nước Long Khánh trực thuộc Công ty TNHH MTV Xây dựng Cấp nước Đồng Nai.

2004



Xí nghiệp nước Long Khánh được cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh. Vốn điều lệ ban đầu là 25 tỷ đồng.

2008



Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp Nước Long Khánh được Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) chấp nhận lưu ký.

2011



Chính thức đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán LKW.

2012



2017



Công ty ngừng sản xuất nước đóng chai và cho thuê hệ thống sản xuất. Hoạt động cho thuê dài hạn sẽ mang lại nguồn thu cố định cho Công ty trong những năm tiếp theo.

2019



Việc Thị xã Long Khánh phát triển lên Thành phố Long Khánh - thành phố thuộc tỉnh theo Nghị quyết số 673/NQ-UBTVQH14 ngày 10/4/2019, đã thu hút vốn đầu tư, diện tích khu công nghiệp gia tăng, từ đó góp phần làm tăng doanh thu cung cấp nước của Công ty.

2022



Công ty vẫn giữ nguyên mức vốn điều lệ 25 tỷ đồng và không ngừng phấn đấu nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu hoạt động hằng năm được ĐHĐCĐ giao phó.



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

LĨNH VỰC KINH DOANH



Khai thác, lọc và phân phối nước sạch

Công ty khai thác, lọc và phân phối nước sạch phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt tại các khu dân cư, cung cấp nguồn nước phục vụ cho hoạt động công nghiệp. Đây là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Công ty.

Thi công xây lắp hệ thống cấp thoát nước

Công ty cung cấp các dịch vụ thi công xây dựng đường ống cấp thoát nước, trạm bơm nước; lắp đặt hệ thống ống cấp thoát nước; theo dõi giám sát, thi công công trình cấp thoát nước đối với khu dân cư, khu chế xuất và khu công nghiệp trên địa bàn.



Các dịch vụ khác

- Lắp đặt đồng hồ nước mới;
- Sửa chữa và bảo hành đồng hồ nước.

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Khai thác, xử lý và cung cấp nước	
Chi tiết:	
- Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp.	
- Phân phối nước sạch.	
3600 (Chính)	
2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất sản phẩm kim loại cho xây dựng và kiến trúc (không sản xuất tại trụ sở)
1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết đóng chai (không sản xuất tại trụ sở; chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm).
3700	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở; chỉ hoạt động khi đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
4100	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng.
4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông.
4220	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi.
4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Xây dựng đường ống cấp thoát nước, trạm bơm. - Lắp đặt ống cấp thoát nước, bơm nước.
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc thiết bị ngành nước.
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Theo dõi giám sát thi công, công trình thoát nước. - Tư vấn đấu thầu.



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH (tt)

ĐỊA BÀN KINH DOANH

Địa bàn kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh tập trung chủ yếu trong khu vực Thành phố Long Khánh



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh hoạt động theo mô hình quản trị gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.



Đại hội đồng cổ đông

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty.



Hội đồng quản trị

Là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, có trách nhiệm giám sát và chỉ đạo hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty, giám sát Ban Giám đốc và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.



Ban Kiểm soát

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

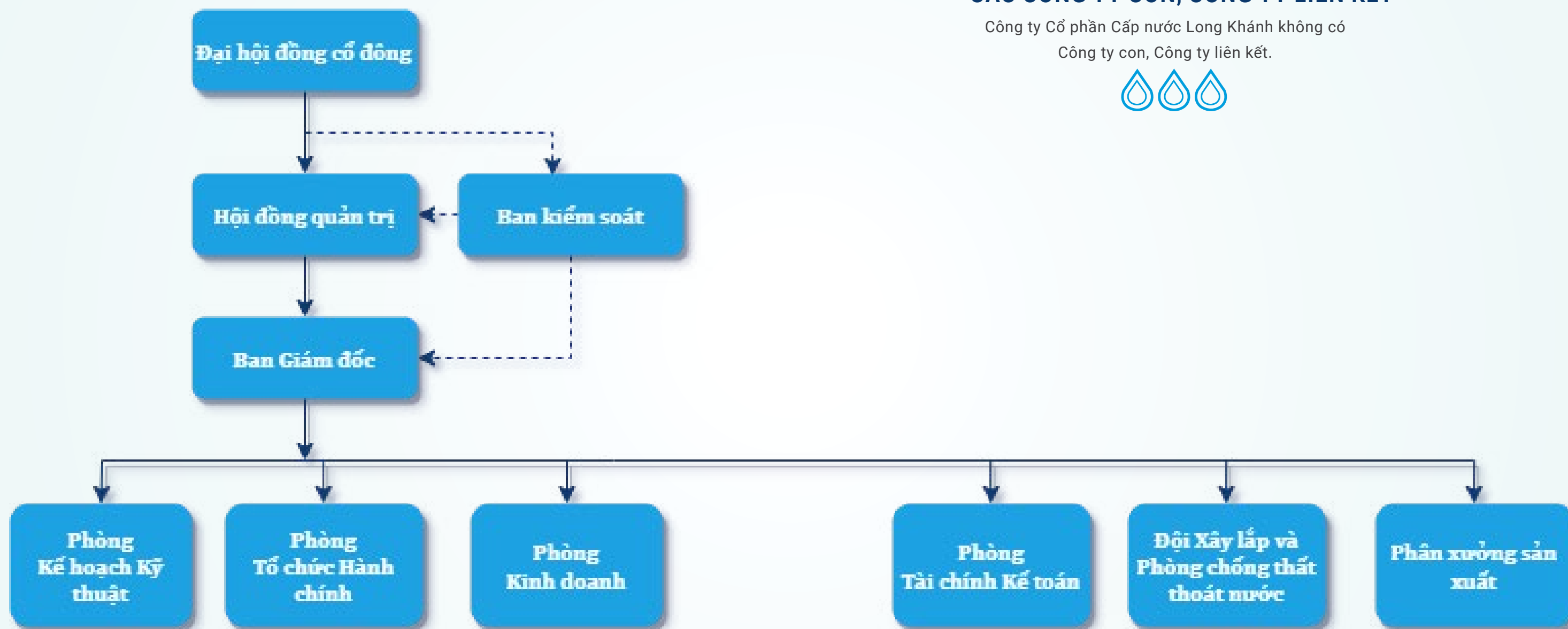


Ban Giám đốc

Là người đại diện theo pháp luật của Công ty, trực tiếp chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trực tiếp chỉ đạo các phòng chức năng. Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty theo sự phân công trực tiếp của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về công việc của mình.



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (tt)





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

Dựa trên tình hình phát triển chung của ngành nước, Công ty đã đặt ra các mục tiêu kế hoạch phù hợp để nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu mà Hội đồng quản trị giao.

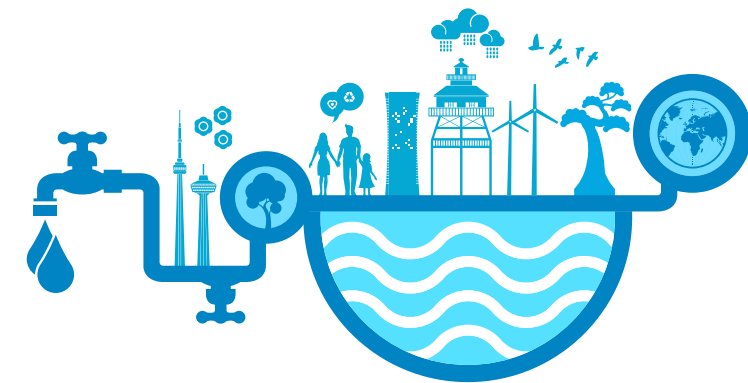
- Để đạt được điều này Công ty đã luôn chăm sóc và duy trì khách hàng cũ, tìm kiếm, mở rộng khách hàng mới, đưa sản phẩm đến gần hơn với khách hàng tiềm năng. Theo đó, Công ty luôn không ngừng tập trung mọi nguồn lực để nâng cao năng lực phát triển mạng lưới cấp nước, giữ vững sự ổn định trong sản xuất, đảm bảo chất lượng nguồn nước cung cấp đúng với quy chuẩn của Bộ Y tế.
- Không ngừng mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát triển bền vững và tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, nâng cao giá trị thương hiệu Công ty, tạo ra môi trường đầu tư công bằng và hiệu quả. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, kỹ thuật cao qua việc tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên môn; tạo dựng đội ngũ chuyên nghiệp, trình độ cao giúp Công ty ngày càng phát triển.
- Thêm vào đó đẩy mạnh rà soát kiểm tra hệ thống đường ống, đảm bảo chất lượng nước và hạn chế tình trạng thất thoát nước. Lập kế hoạch kiểm tra định kỳ, bảo trì, sửa chữa kịp thời để tránh tổn thất xảy ra; chú trọng quá trình khai thác đảm bảo không gây tác động xấu đến môi trường trong khu vực.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Công ty xác định tầm nhìn chiến lược dài hạn để định hướng các hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

- Tuân thủ hướng dẫn của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai và các cơ quan quản lý nhà nước trong việc cung cấp nước, đảm bảo tính ổn định của hoạt động của Công ty;
- Không ngừng cải thiện chất lượng dịch vụ cho khách hàng, mang đến nhiều tiện ích hơn trong quá trình sử dụng; triển khai đa dạng hóa kênh thanh toán giúp người sử dụng có thể thanh toán dễ dàng hơn.
- Đảm bảo việc cung cấp nước đạt tiêu chuẩn và quy chuẩn hiện hành;
- Đảm bảo cung cấp đủ nước cho khách hàng trong khu vực được phân công;
- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo, năng động và nhân văn, tôn vinh những nỗ lực và cống hiến của mỗi cá nhân trong thành công chung của Công ty;
- Nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động, đóng góp vào phát triển xã hội và cân bằng lợi ích của Công ty với cộng đồng.



CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG) VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY

- Với mục tiêu hoạt động là phát triển bền vững, Công ty luôn gắn liền tinh thần trách nhiệm với môi trường, xã hội, quan tâm đến lợi ích cộng đồng. LKWA luôn ý thức được vai trò và nghĩa vụ của Công ty:

Với châm ngôn “Tiết kiệm nước là tiết kiệm tiền”, Công ty đã thực hiện tuyên truyền đến người dân nâng

- cao ý thức tiết kiệm nguồn tài nguyên nước, tránh lãng phí ảnh hưởng xấu đến môi trường. Bên cạnh đó, nâng cao ý thức của cán bộ công nhân viên về bảo vệ môi trường, không để xảy ra tình trạng lãng phí nguồn nguyên vật liệu sản xuất; xử lý kịp thời các tác nhân gây ô nhiễm môi trường.

Trong quá trình hoạt động, Công ty cũng chú trọng đến trách nhiệm với xã hội và cộng đồng thông qua

- việc tích cực tham gia vào đóng góp các hoạt động vì cộng đồng; giúp đỡ hoàn cảnh khó khăn và xây dựng cộng đồng ngày càng phát triển và tốt đẹp hơn. Tập thể Công ty cam kết chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng, Pháp luật nhà nước



CÁC RỦI RO



Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh hoạt động trong lĩnh vực cấp nước nên LKWA ít bị ảnh hưởng bởi chu kỳ kinh tế hay chu kỳ thị trường chứng khoán. Để hoạt động kinh doanh của Công ty được hiệu quả và giảm thiểu được các rủi ro, Công ty đề ra những biện pháp cụ thể với từng nhóm rủi ro chính như sau:



RỦI RO PHÁP LUẬT

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh hoạt động theo hình thức công ty cổ phần hoạt động trong ngành khai thác, sản xuất và cung cấp nước và đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Vì thế, LKWA chịu sự quản lý từ các luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Thuế, Luật Bảo vệ Môi trường, Luật Tài nguyên Nước, Luật giá,... Thêm vào đó, Hệ thống luật và các văn bản dưới luật của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nhằm tạo ra hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học, phù hợp với hệ thống pháp luật và thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài cũng như giúp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước tiến hành thuận lợi hơn gây khó khăn cho hoạt động quản trị của Công ty.



Ngoài ra, với đặc thù ngành sản xuất nước Công ty còn phải chịu sự quản lý của các Nghị định, Thông tư liên quan đến tiêu chuẩn về an toàn và chất lượng nước, giá cung cấp nước máy như: Nghị định số 12/VBNN-BXD ngày 27/04/2020 của Bộ Xây dựng về Sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, Quyết định số 20/2014QD-UBND ngày 23/07/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về Giá cung cấp nước máy, Quyết định số 29/2020QD-UBND tỉnh Đồng Nai ngày 23/07/2020 về Giá nước sạch sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn,...

LKWA luôn quan tâm đến công tác khai thác và sử dụng tài nguyên nước, cũng như theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến Công ty nhằm hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong suốt quá trình hoạt động.

RỦI RO NGUYÊN VẬT LIỆU ĐẦU VÀO

Đối với một Doanh nghiệp Cấp nước như LKWA, đầu vào sản xuất sẽ bị ảnh hưởng bởi hai yếu tố chính là nước thô và nguyên vật liệu. Hiện nay, nguồn nước thô đến từ nguồn nước ngầm từ các giếng khoan, vì vậy, với bất kỳ sự thay đổi nào về chất lượng và lưu lượng nước thô đều sẽ có tác động lớn đến quá trình xử lý nước và hoạt động kinh doanh của công ty. Bên cạnh đó, nguyên liệu xử lý nước bao gồm Clo, Natri Hydroxyt được công ty mua từ nhà cung cấp nên việc biến động giá chi phí đầu vào sẽ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.



Chính vì thế, Công ty luôn nỗ lực khai thác nguồn nước hợp lý đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường, cũng như luôn tuân thủ các quy định của các cơ quan chức năng trong hoạt động khai thác và kinh doanh nước sạch; xây dựng kế hoạch khai thác nước để khai thác tối ưu nguồn nước, đảm bảo cung cấp nước phục vụ nhu cầu người sử dụng.

RỦI RO GIÁ ĐẦU RA

Do nước là tài nguyên thiên nhiên và là mặt hàng thiết yếu nên khung giá nước đầu ra đã được Cơ quan Nhà Nước, cụ thể là UBND tỉnh Đồng Nai quy định để hài hòa lợi ích giữa Công ty và các khách hàng. Do đó, khi có sự biến động trong chi phí sản xuất và quản lý, mục tiêu lợi nhuận mà Công ty dự kiến đưa ra trước đó sẽ chịu ảnh hưởng. Để đảm bảo kế hoạch kinh doanh trong năm đề ra, Công ty thực hiện cải tạo và mở rộng mạng lưới cung cấp nước song song việc đa dạng hóa hoạt động kinh doanh và sử dụng hiệu quả các tài nguyên của doanh nghiệp.





CÁC RỦI RO (tt)

RỦI RO THẤT THOÁT NƯỚC

Đối với doanh nghiệp ngành cấp nước nói chung và LKWA nói riêng, thất thoát nước luôn là mối quan tâm hàng đầu, gây lãng phí tài nguyên nước và ảnh hưởng doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Nguyên nhân thất thoát nước đến từ việc phát triển hạ tầng kỹ thuật, đô thị hóa, hệ thống đường ống cấp nước hoạt động lâu năm cũ, xuống cấp. Các tác nhân này là yếu tố rủi ro ảnh hưởng đến hệ thống cấp nước gây vỡ ống nước, rò rỉ thất thoát nước.

Theo đó, Công ty thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống đường ống dẫn nước; kịp thời bảo trì, thay thế đồng hồ đo lưu lượng nước, công tơ nước để giảm thiểu rủi ro thất thoát nước. Đồng thời, LKWA tăng cường phối hợp với người dân và chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, phòng chống thất thoát nước.



RỦI RO BẤT KHẢ KHÁNG

Bên cạnh các rủi ro mang tính đặc thù, Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh cũng như nhiều Công ty khác trong nền kinh tế cũng sẽ chịu ảnh hưởng và tổn thất nếu xảy ra các rủi ro mang tính bất khả kháng như: thiên tai, dịch bệnh, tai nạn lao động,... Đây là những rủi ro ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra thì sẽ tác động phần nào đến tình hình kinh doanh của Công ty.

Vì thế, nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng, LKW chủ động phòng ngừa bằng các giải pháp như: mua bảo hiểm cho người lao động công ty và tài sản công ty; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, bảo trì máy móc thiết bị, trang bị các thiết bị bảo vệ an toàn theo quy định và tổ chức các buổi tập huấn cho cán bộ nhân viên về những kiến thức cần thiết để đảm bảo an toàn khi có rủi ro xảy ra, luôn chủ động lên kế hoạch phòng ngừa, ứng phó kịp thời.



RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Với hoạt động chính là khai thác và cung Cấp nước sạch, trong quá trình hoạt động Công ty không tránh khỏi việc gây ra những tác động nhất định đến môi trường xung quanh khu vực nhà máy. Bên cạnh đó, chất lượng nước cung cấp cũng sẽ là yếu tố tác động trực tiếp đến đời sống dân cư. Hiện nay, trên địa bàn thành phố Long Khánh hoạt động đô thị hóa đang diễn ra với tốc độ nhanh, các công trình thi công, khu công nghiệp đều gây tác động lớn đến môi trường khu vực. Trong khi đó nguồn nước của Công ty được khai thác từ các mạch nước ngầm, những tác nhân này sẽ gây ảnh hưởng

đến chất lượng nguồn nước ngầm khai thác, tác động xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ý thức rõ điều đó, Ban lãnh đạo Công ty luôn thận trọng, giám sát công tác kiểm tra giám sát chất lượng nước sản xuất, đảm bảo chất lượng nước cung cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy chuẩn. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt theo quy định của Bộ Y tế và thực hiện tốt các quy định về khai thác, bảo hộ nguồn nước.



02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Kết thúc năm 2022, tổng doanh thu của Công ty ghi nhận 55.053 triệu đồng, tăng 2,23% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu từ cung cấp nước sạch vẫn đạt kết quả khả quan 49.924 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 90,68% tổng doanh thu, cơ cấu doanh thu vẫn được duy trì trong mức ổn định so với cùng kỳ năm trước. Điều này ghi nhận sự nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty đã điều hành Công ty đúng theo kế hoạch đề ra và mang lại sự tăng trưởng so với năm 2021.

Cơ cấu doanh thu

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	% (+/-) 2022/2021	Tỷ trọng 2021	Tỷ trọng 2022
1	Doanh thu từ cung cấp nước sạch	49.587	49.924	0,68%	92,08%	90,68%
2	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ lắp đặt	2.230	2.479	11,22%	4,14%	4,50%
3	Doanh thu cho thuê tài sản	392	431	9,95%	0,73%	0,78%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.288	1.851	43,71%	2,39%	3,36%
5	Doanh thu từ nguồn khác	356	368	3,37%	0,66%	0,67%
	Tổng doanh thu	53.853	55.053	2,23%	100%	100,00%



Hoạt động thi công lắp đặt

Ngoài hoạt động cung cấp nước sạch, dịch vụ thi công lắp đặt cũng giúp mang lại nguồn thu ổn định cho Công ty. Trong năm 2022, Công ty đã hoàn thành thi công bàn giao các công trình theo kế hoạch đặt ra, đem lại nguồn doanh thu đạt 2.479 triệu đồng tăng 11,22% so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động khác

Công ty cũng còn những nguồn thu khác từ hoạt động cho thuê Tài sản cố định cho Công ty TNHH Lân Trúc Ân sản xuất nước uống đóng chai, đem lại nguồn thu ổn định hàng năm cho Công ty. Thêm vào đó, Công ty cũng thu được một phần doanh thu từ lãi tiền gửi ngân hàng trong năm. Kết thúc năm 2022, nguồn doanh thu từ các hoạt động trên vẫn được duy trì ổn định và ghi nhận tăng trưởng so với năm trước góp phần nâng cao tổng Doanh thu cho công ty.

Hoạt động sản xuất và cung cấp nước sạch

Trong năm 2022, Công ty vẫn duy trì hoạt động khai thác, sản xuất nước ổn định đảm bảo nguồn cung đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Thêm vào đó, sau khoảng thời gian ảnh hưởng của dịch Covid-19 hoạt động sản xuất, sinh hoạt đã quay trở lại bình thường; nhu cầu lượng nước sinh hoạt và sản xuất tăng lên giúp Công ty ghi nhận được nguồn Doanh thu từ cung cấp nước sạch đạt 49.924 triệu đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước.



“Tiết kiệm nước là tiết kiệm tiền”



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (tt)

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	KH 2022	TH 2022	% (+/-) TH 2022/2021	% (+/-) TH/KH 2022
Sản lượng nước sản xuất	1.000 m3	6.575	6.658	6.603	0,43%	99,17%
Sản lượng nước ghi thu	1.000 m3	5.588	5.672	5.626	0,68%	99,19%
Tỷ lệ thất thoát nước	%	15,01	14,81	14,79	-0,22	-0,02
Công suất	m3/ngày	18.013	18.241	18.091	0,43%	99,18%
Tổng doanh thu	Tr.đồng	53.853	55.000	55.053	2,23%	100,10%
Tổng chi phí	Tr.đồng	35.750	36.433	36.207	1,28%	99,38%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	18.103	18.567	18.847	4,11%	101,51%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	16.048	16.500	16.642	3,70%	100,86%
Tỷ lệ trả cổ tức/VĐL	%	15	15	15	0,00%	100,00%

(*): Tỷ lệ trả cổ tức/VĐL năm 2022 dự kiến là 15% và sẽ được trình tại ĐHCĐ thường niên năm 2023.



Các chỉ tiêu chính trong hoạt động sản xuất của LKWA trong năm 2022 đều được thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra, đạt được gần như 100% so với kế hoạch thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Thể hiện được nỗ lực của Ban Giám đốc cũng như tập thể cán bộ công nhân viên Công ty, phấn đấu thực hiện hoàn thành tốt những gì được giao trong năm.

Các chỉ số sản lượng nước sản xuất, ghi thu đạt lần lượt 6,603 triệu m3 và 5,626 triệu m3, cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm, kèm theo đó để đảm bảo được lượng nước cung cấp công ty đã tiến hành sửa chữa nâng cấp hệ thống đường ống nâng công suất cấp nước lên 18.091 m3/ngày đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng trong khu vực.

Ngoài việc, nâng cao công suất cấp nước Công ty cũng chú trọng công tác sửa chữa các đường ống nước rò rỉ, hư hại nhằm giảm thiểu tỷ lệ thất thoát nước của công ty như: lập đội công tác dò tìm các tuyến ống bị bể, rò rỉ; thay mới các đồng hồ cũ

hoạt động kém, không chính xác; lắp đặt thay mới đường ống cũ nâng cao chất lượng cấp nước trong khu vực. Điều này đã giúp Công ty thành công giảm tỷ lệ thất thoát nước từ 15,01% xuống còn 14,79%, đúng với kế hoạch được giao.

Đối với các chỉ số doanh thu, chi phí, lợi nhuận đều mang lại kết quả tốt theo kế hoạch đề ra. Tổng doanh thu năm 2022 ghi nhận đạt 55.053 triệu đồng, tăng 2,23% so với cùng kỳ năm trước và đạt so với kế hoạch do nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt, sản xuất trong khu vực tăng lên cũng như hoạt động thi công lắp đặt diễn ra thuận lợi theo tiến độ giúp công ty ghi nhận được sự tăng trưởng doanh thu. Hơn nữa, so với kế hoạch tăng chi phí trong năm 2022, Công ty đã nỗ lực điều chỉnh tiết giảm các chi phí phát sinh trong năm chỉ 36.027 triệu đồng, dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2022 ghi nhận đạt 16.642 triệu đồng hoàn thành 100,86% kế hoạch. Đây là kết quả đáng khích lệ của tập thể cán bộ công nhân viên của LKWA trong năm 2022 nhiều biến động khi thị phần cấp nước của Công ty tại KCN Long Khánh bị giảm đi so với năm 2021.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên	Chức vụ	Đại diện sở hữu		Sở hữu cá nhân	
			Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Văn Hòa	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc	250.000	10%	-	-
2	Nguyễn Văn Vĩnh	Giám đốc	-	-	1.000	0,04%
3	Trần Khánh Dung	Phụ trách kế toán	-	-	-	-



LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



Ông Nguyễn Văn Vĩnh

Giám đốc

Ngày sinh: 12/12/1971
Nơi sinh: Bắc Thái
Quốc tịch: Việt Nam
Số CCCD: 075071005619 **Cấp ngày:** 25/08/2022 **Nơi cấp:** Cục QLHCVTXXH
Địa chỉ thường trú: 196/3 KP2, phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác:
1990 - 1996 Công nhân xí nghiệp nước Long Khánh
1996 - 1998 Phó quản đốc Xí nghiệp nước Long Khánh
1998 - 2008 Đội trưởng Đội xây lắp Xí nghiệp nước Long Khánh
2008 - 2017 Đội trưởng Đội xây lắp Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
2017 - 2018 Đội trưởng Đội chống thất thoát Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
2018 - 10/2022 Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
11/2022 - nay Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phần, chiếm 0,04% VDL

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Băng Linh - Vợ: 100 cổ phần, chiếm 0,004% VDL





Ông Nguyễn Văn Hòa

Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Ngày sinh: 22/03/1968
Nơi sinh: Quảng Trị
Quốc tịch: Việt Nam
Số CCCD: 077068003780 **Cấp ngày:** 27/12/2021 **Nơi cấp:** Cục QLHCVTXXH
Địa chỉ thường trú: 364 Trần Phú, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cấp thoát nước
Quá trình công tác:
 1991 - 2002 Nhân viên xí nghiệp nước Long Khánh
 2002 - 2008 Trưởng phòng kế hoạch xí nghiệp nước Long Khánh
 2008 - nay Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
 2018 - nay Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

- Đại diện sở hữu: Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai: 225.000 cổ phần, chiếm 9% VDL
- Đại diện sở hữu cho Công đoàn: 25.000 cổ phần, chiếm 1% VDL
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



Bà Trần Khánh Dung

Phụ trách Kế toán

Ngày sinh: 14/04/1989
Nơi sinh: Hương Xuân, Hương Khê, Hà Tĩnh
Quốc tịch: Việt Nam
Số CCCD: 042189005976 **Cấp ngày:** 30/11/2022 **Nơi cấp:** Cục QLHCVTXXH
Địa chỉ thường trú: Xuân An, Long Khánh, Đồng Nai
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
Quá trình công tác:
 08/2016 - 02/2021 Nhân viên kế toán Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
 03/2021 - 06/2022 Phó phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
 07/2022 - nay Phụ trách kế toán Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2022

Họ tên	Chức vụ	Bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
Nguyễn Quang Minh	Giám đốc	Bổ nhiệm 27/04/2018 Miễn nhiệm 04/11/2022
Nguyễn Văn Vĩnh	Giám đốc	Bổ nhiệm Phó giám đốc 05/09/2018 Bổ nhiệm Giám đốc 04/11/2022
Lê Văn Anh	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm 01/05/2018 Miễn nhiệm 01/07/2022
Trần Khánh Dung	Phụ trách kế toán	Bổ nhiệm Phụ trách kế toán 01/07/2022



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tt)

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Tại ngày 31/12/2022

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
A	Theo trình độ	64	100,00%
1	Đại học	31	48,44%
2	Cao đẳng	3	4,69%
3	Trung cấp	5	7,81%
4	Lao động phổ thông	25	39,06%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	64	100,00%
1	Lao động thường xuyên	61	95,31%
2	Lao động hợp đồng có thời hạn	3	4,69%
C	Theo giới tính	64	100,00%
1	Nữ	20	31,25%
2	Nam	44	68,75%

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Môi trường công việc

Một môi trường làm việc tốt sẽ tạo điều kiện cho nhân viên phát huy tài năng và phát triển bản thân. Công ty luôn nỗ lực xây dựng và cải thiện một môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp và thân thiện nhằm tạo dựng tâm lý người lao động xem công ty như gia đình, ở đó mỗi cá nhân đều là một phần quan trọng, đều là một vị trí mắc xích trong tập thể để từ đó gắn kết hơn và hoạt động làm việc hiệu quả hơn.



Về đào tạo

Một công ty lớn mạnh phải được dẫn dắt bởi những cá nhân, tập thể xuất sắc, có trình độ cao, nhân sự chính là yếu tố cốt lõi ảnh hưởng đến sự phát triển của LKWA. Ngoài công tác tuyển dụng ấn tượng, công ty còn tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn như: các lớp chuyên môn nghiệp vụ, các lớp ngắn hạn về quản lý, chính sách thuế, các văn bản pháp luật liên quan trong ngành,... Nhằm nâng cao nghiệp vụ và bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn cho các cán bộ công nhân viên, tạo cơ hội cho mỗi cá nhân phát huy và thể hiện năng lực giúp chất lượng nhân sự luôn được đảm bảo và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty luôn được đảm bảo và duy trì tốt theo kế hoạch đề ra.

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ (tt)

Về lương, thưởng

Công ty thực hiện xây dựng chính sách tiền lương căn cứ vào bảng lương theo quy định Nhà nước, luôn đảm bảo bằng hoặc cao hơn mức lương tối thiểu vùng. Quy chế trả lương, thưởng của công ty luôn đảm bảo theo nguyên tắc công bằng, minh bạch và thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đúng theo chế độ, chính sách Nhà nước.

Trong năm 2022, thu nhập bình quân của Người lao động: 16.500.000 đ/người/tháng, đạt kế hoạch đề ra năm 2022 và giảm 4,33% so với cùng kỳ năm 2021.

Về tuyển dụng

Công ty luôn chú trọng và đề cao công tác tổ chức tuyển dụng để thu hút, quy tụ nhân tài về làm việc đồng thời mở ra cơ hội việc làm, góp phần xây dựng một tập thể vững vàng, lớn mạnh và đào tạo ra những cá nhân thực lực. Bên cạnh tuyển dụng dựa theo tiêu chí cụ thể mà công ty đề ra, song ứng viên đều phải đáp ứng được các yêu cầu nền tảng: trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm, ý thức trách nhiệm và tính kỷ luật tốt trong công việc. Ngoài ra, luôn có chính sách thăng tiến với lộ trình, tiêu chí cụ thể, rõ ràng với từng vị trí trong công ty.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tt)

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ (tt)

Về phúc lợi, đãi ngộ

Quan tâm đến đời sống của cán bộ công nhân viên, Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện các chính sách phúc lợi đã cam kết với người lao động. Đây là một trong những thành công trong việc giữ chân người tài của Công ty. Công ty có những chính sách trợ cấp khó khăn, tổ chức thăm hỏi khi cán bộ, công nhân viên hoặc thân nhân ốm đau, gia đình có ma chay, cưới hỏi,... Tất cả người lao động trong Công ty đều được khám sức khỏe định kỳ.

Đồng thời hàng năm, LKWA luôn tổ chức và triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tập huấn cho cán bộ lao động tại Công ty. Tổ chức các hoạt động tập thể như: Hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ, Ngày Gia đình Việt Nam và các ngày kỷ niệm trong năm,... Qua đó, Ban lãnh đạo Công ty hướng đến xây dựng một tập thể lao động đoàn kết, gắn bó với nhau, góp phần tạo nên bản sắc của LKWA.



Về an toàn lao động

Việc chú trọng thực hiện đúng theo quy trình an toàn lao động giúp doanh nghiệp bảo vệ sức khỏe nhân sự và giảm thiểu những rủi ro không đáng có gây thiệt hại về cơ sở vật chất. Vì thế, công ty luôn luôn đặt vấn đề an toàn lao động lên hàng đầu, tổ chức kiểm tra chặt chẽ các trang thiết bị có nguy cơ gây rủi ro cao như hệ thống điện, các chất dễ tạo phản ứng cháy nổ; trang bị các vật dụng bảo hộ

lao động chuyên dụng theo tiêu chuẩn và hướng dẫn người lao động nắm bắt về bảng quy trình an toàn lao động đã được đăng ký với cơ quan quản lý. Thêm vào đó cũng cần chú trọng công tác PCCC bằng cách phổ biến rộng rãi các quy định về PCCC, tổ chức các lớp tập huấn định kỳ hướng dẫn cách đối phó khi gặp hỏa hoạn, trang bị và kiểm tra bình cứu hỏa và các dụng cụ PCCC khác.





TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN Không có

CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh không có Công ty con, Công ty liên kết.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

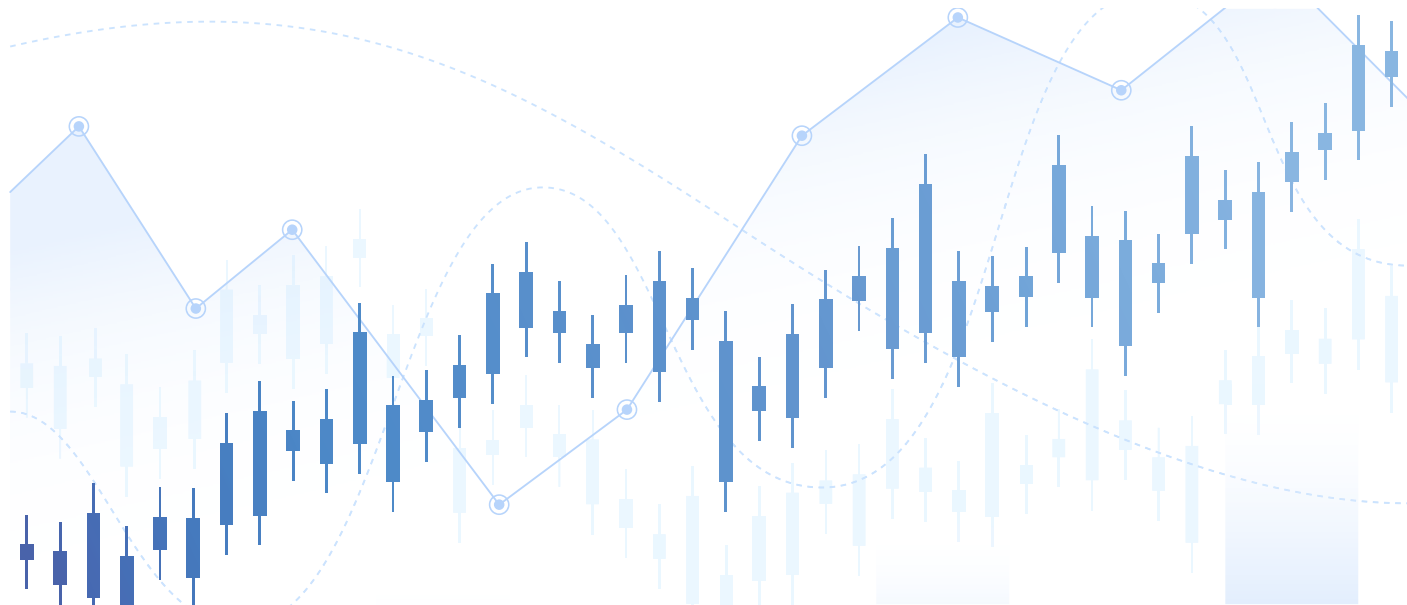
ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	74.615	86.694	16,19%
2	Doanh thu thuần	52.209	52.834	1,20%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	18.034	19.743	9,48%
4	Lợi nhuận khác	69	-896	-1199%
5	Lợi nhuận trước thuế	18.103	18.847	4,11%
6	Lợi nhuận sau thuế	16.048	16.642	3,70%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/VĐL	15%	15% (*)	0,00%

(*): Tỷ lệ trả cổ tức/VĐL năm 2022 dự kiến là 15% và sẽ được trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Nhìn chung, tổng kết năm 2022 các chỉ tiêu tài chính của Công ty đa phần đều ghi nhận sự tăng trưởng và đạt kết quả khả quan. Tổng tài sản tăng 16,19% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là sự gia tăng đầu tư tài chính ngắn hạn với các khoản tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn và đầu tư tài chính ngắn hạn tăng. Doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế tăng nhẹ 1,20% và 3,70%. Đây là thành quả của Công ty trong việc đẩy mạnh công tác nâng cấp hệ thống đường ống gia tăng công suất cấp nước và giảm tỷ lệ thất thoát nước xuống còn 14,79%, giúp mang lại nguồn doanh thu và lợi nhuận tăng

trưởng. Ngoài ra, phần lợi nhuận khác tiếp tục ghi nhận âm so với cùng kỳ năm trước do các chi phí phát sinh từ chi phí nộp phạt hành chính cho Nhà nước. Tuy nhiên các khoản tăng lên này đã nằm trong kế hoạch của Ban lãnh đạo và việc tăng chi phí vẫn thấp hơn so với kế hoạch đề ra năm 2022, điều này cho thấy Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra phương hướng xử lý, điều hành tốt cho Công ty đẩy mạnh hoạt động sản xuất và duy trì sự tăng trưởng qua các năm.



“Tiết kiệm nước là tiết kiệm tiền”



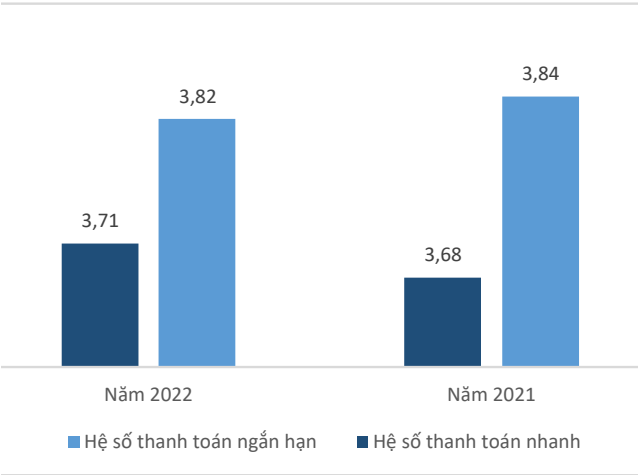
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tt)

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (<i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i>)	Lần	3,84	3,82
Hệ số thanh toán nhanh: (<i>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</i>)/Nợ ngắn hạn	Lần	3,68	3,71
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	14,70%	15,61%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	17,24%	18,50%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (<i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>)	Vòng	15,70	13,25
Vòng quay tổng tài sản (<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</i>)	Vòng	0,76	0,66
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	30,74%	31,50%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	27,05%	24,33%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	23,23%	20,63%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	34,54%	37,37%

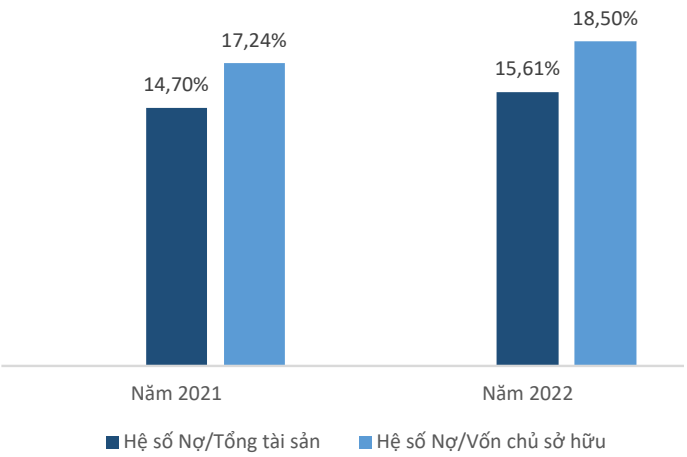
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán thể hiện khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty như thế nào. Nhìn chung trong năm 2022, các chỉ tiêu thanh toán nhanh, thanh toán ngắn hạn của Công ty đều ghi nhận giảm còn 3,82 và 3,71 lần. Nguyên nhân đến từ sự gia tăng các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn làm tài sản ngắn hạn như tiền gửi ngân hàng ghi nhận tăng 18,31% so với cùng kỳ năm trước, kèm theo chi phí cho người lao động như lương thưởng cũng tăng làm nợ ngắn hạn tăng theo. Vì mức tăng của nợ ngắn hạn cao hơn tài sản ngắn hạn, do đó các chỉ số về khả năng thanh toán đều giảm.



Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Các hệ số Nợ trên Tổng tài sản và Nợ trên Vốn chủ sở hữu đều có xu hướng tăng, đạt lần lượt là 15,61% và 18,50%. Trong năm 2022, Công ty không có nợ dài hạn và không sử dụng nợ ngân hàng, khoản nợ ngắn hạn năm 2022 tăng 23,35% chủ yếu đến từ khoản khen thưởng phúc lợi cho người lao động nhờ đạt kết quả hoạt động tốt; Vốn chủ sở hữu cũng ghi nhận tăng trưởng 14,95% đến từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ đầu tư phát triển. Do cả hai yếu tố đều ghi nhận sự tăng trưởng so với cùng kỳ nên chỉ tiêu về cơ cấu vốn cũng ghi nhận tăng lên so với năm trước.



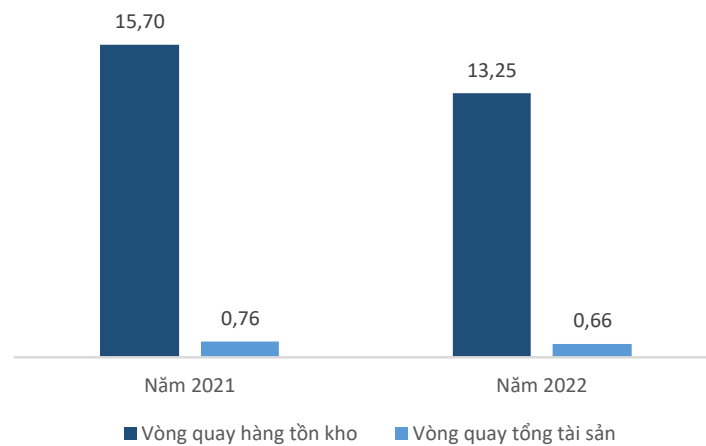


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tt)

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

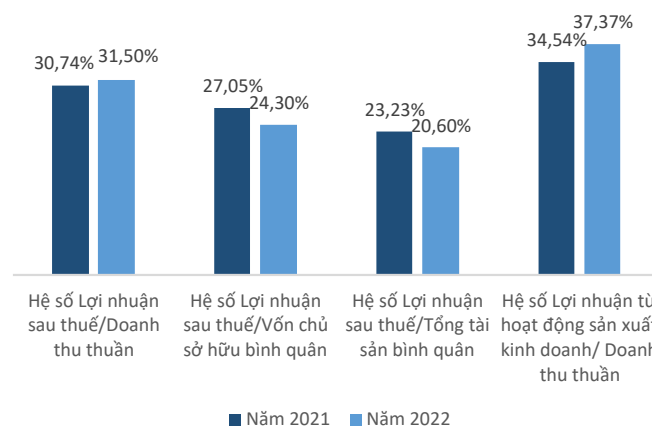
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho của công ty năm 2022 là 13,25 vòng, giảm 15,61% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân đến từ việc, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty trong năm nay đã được xử lý làm giảm số liệu hàng tồn kho, nguồn giá vốn hàng bán cũng được Công ty đưa ra hướng xử lý hiệu quả tăng công suất giảm chi phí nguyên vật liệu giúp cho giá vốn hàng bán giảm đi. Vì tốc độ giảm của Giá vốn hàng bán nhanh hơn so với hàng tồn kho nên chỉ số vòng quay hàng tồn kho đã giảm đi. Vòng quay tổng tài sản tiếp tục ghi nhận giảm so với cùng kỳ năm trước, so tốc độ tăng trưởng của tổng tài sản trong năm cao hơn so với doanh thu thuần. Nhìn chung cũng không có sự biến động nhiều ở tỷ số này so thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang diễn ra ổn định.



Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty luôn giữ mức ổn định qua các năm. Cụ thể, Hệ số lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần và hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ doanh thu thuần lần lượt đạt 31,50% và 37,37%, tăng 2,47% và 8,19% so với năm 2021. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty như Doanh thu thuần, Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và Lợi nhuận sau thuế đều ghi nhận tăng so với cùng kỳ năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu là do doanh thu cung cấp nước, doanh thu cung cấp dịch vụ lắp đặt và doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư có sự cải thiện so với năm trước. Công ty cũng đã gia tăng số lượng khách hàng sử dụng nước từ 19.124 khách hàng năm 2021 lên 19.968 khách hàng năm 2022, tăng 4,41%.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN

CỔ PHẦN	
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	2.500.000 cổ phiếu
+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	2.500.000 cổ phiếu
+ Số lượng cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
Loại cổ phần	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

(Tính tại ngày 22/02/2023)

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông Nhà nước	1.275.000	12.750.000.000	51%
II	Cổ đông trong nước	2.436.974	24.369.740.000	97,48%
1	Cá nhân	1.038.974	10.389.740.000	41,56%
2	Tổ chức	1.398.000	13.980.000.000	55,92%
III	Cổ đông nước ngoài	63.026	630.260.000	2,52%
1	Cá nhân	23.100	231.000.000	0,92%
2	Tổ chức	39.926	399.260.000	1,60%
Tổng cộng (II+III)		2.500.000	25.000.000.000	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 50% (*)

(*): Tỷ lệ dự kiến theo hồ sơ Thông báo Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa nộp UBCKNN. LKW sẽ thông báo chính thức ngay sau khi có công văn xác nhận từ UBCKNN.

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Các chứng khoán khác: Không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG



Hoạt động ở lĩnh vực cung cấp nước cần phải hết sức chú trọng vào những vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng nguồn nước khai thác. Vì thế, Công ty luôn tuân thủ quy định pháp luật về tài nguyên nước, sản xuất, cung cấp nước sạch. Công ty có đầy đủ trang thiết bị phù hợp bảo đảm công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình cấp nước, phối hợp với các ngành chức năng khác thực hiện bảo vệ, khai thác, tiết kiệm nguồn nước hiệu quả và hạn chế gây ô nhiễm nguồn nước, đồng thời lưu ý việc sử dụng tiết kiệm năng lượng góp phần tiết kiệm tài nguyên quốc gia và giảm thiểu chi phí quản lý doanh nghiệp.

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU



Nguồn nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, đời sống của người dân vì vậy quá trình xử lý và cung cấp nước luôn được Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, trình tự liều lượng sử dụng và bảo quản hóa chất như Clo, NaClO, NaOH,... tránh xảy ra tình trạng hóa chất tràn đổ, biến tính hoặc sử dụng sai liều lượng làm ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước.

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG



Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	% tăng, giảm
Xe dầu	Lít	1.316	1.361	3,42%
Xe xăng	Lít	2.567	5.083	98,01%
Điện năng tiêu thụ	KWh	2.531.822	2.576.164	1,75%
Javel 5%	Kg	55.146	45.600	-17,31%
NaOH	Kg	42.000	40.500	-3,57%

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN



Hiện tại, Công ty không có các hoạt động thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, Công ty rất quan tâm theo dõi các thông tin về hoạt động này và sẽ tích cực tham gia khi có hướng dẫn cụ thể từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



Trong năm 2022, Công ty đã nhận được 2 Quyết định từ Bộ tài nguyên và Môi trường và UBND Tỉnh Đồng Nai về xử phạt hành vi vi phạm hành chính của Công ty như sau:

- Vi phạm hành chính về Tài nguyên nước: Khai thác, sử dụng nước dưới đất với mực nước động lớn hơn mực nước động cho phép theo quy định một số ngày và Khai thác, sử dụng tài nguyên nước vượt quá lưu lượng quy định trong Giấy phép từ 400 m3/ngày đêm đến dưới 800 m3/ngày đêm
Xử phạt 490.584.107 đồng
- Vi phạm hành chính về việc không lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án khai thác nước dưới đất và cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Long Khánh
Xử phạt: 450.000.000 đồng
Biện pháp khắc phục hậu quả: Lập báo cáo bổ sung trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định và phê duyệt trong vòng 90 ngày.

Qua các vấn đề này Công ty sẽ luôn cố gắng chấp hành và tuân thủ quy định về Luật bảo vệ môi trường, thực hiện đóng phí đầy đủ quyền khai thác nước ngầm cho giấy phép theo quy định, bố trí đầy đủ hạ tầng bảo vệ môi trường, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

TIÊU THỤ NƯỚC

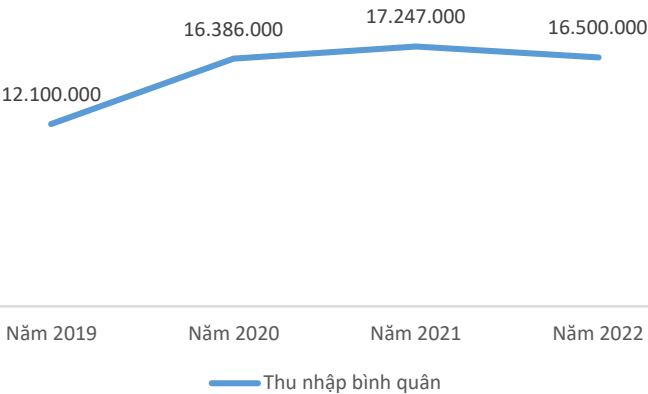


Qua từng giai đoạn phát triển, Công ty luôn nhận thức được trách nhiệm của mình về việc bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên cũng như bảo vệ môi trường. Với châm ngôn “Tiết kiệm nước là tiết kiệm tiền”, Công ty vẫn luôn duy trì công tác chống rò rỉ gây thất thoát, thiệt hại và lãng phí nước bằng việc thực hiện công tác kiểm tra hệ thống đường ống thường xuyên để khắc phục sự cố kịp thời, thay mới các trang thiết bị quá niên hạn sử dụng. Bên cạnh đó, Công ty phối hợp với chính quyền địa phương nhằm tuyên truyền ý thức phòng chống thất thoát và sử dụng tiết kiệm nước cho người dân.

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG



Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tổng số lượng người lao động (người)	66	67	65	64
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	12.100.000	16.386.000	17.247.000	16.500.000



Chính sách lương thưởng của LKWA được xây dựng căn cứ vào vị trí công việc, năng suất làm việc của người lao động và dựa theo thâm niên làm việc để đưa ra mức lương thưởng phù hợp. Thêm vào đó, vấn đề sức khỏe tinh thần của cán bộ nhân viên cũng được quan tâm qua các hoạt động xã hội giúp đỡ cộng đồng và du lịch công ty, điều này sẽ giúp xây dựng mối quan hệ tập thể tốt hơn và giải tỏa căng thẳng cho cán bộ nhân viên. Các chế độ thời gian làm việc, nghỉ ngơi, thời gian nghỉ phép, các dịp lễ tết, bệnh, thai sản đều đúng theo quy định của Luật Lao động, đảm bảo cán bộ nhân viên đều được hưởng đúng quyền lợi của mình.

Công ty cũng thực hiện đầy đủ chính sách phúc lợi BHYT, BHXH, BHNT, duy trì trợ cấp cho các cán bộ hưu trí theo quy định của pháp luật. Hoạt động đào tạo người lao động LKWA luôn triển khai các chính sách đào tạo nội bộ để nâng cao trình độ chuyên môn, giảm tối thiểu những tai nạn đáng tiếc xảy ra đối với người lao động, công ty luôn yêu cầu nghiêm ngặt về trang bị bảo hộ chuyên dụng đối với người lao động, thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn về PCCC, vệ sinh An toàn lao động,... để công tác an toàn lao động đạt hiệu quả tuyệt đối.

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG



Trách nhiệm đối với người dân địa phương và xã hội là nhiệm vụ không thể bỏ sót đối với bất kỳ công ty nào trong chiến lược phát triển bền vững hướng đến các chuẩn mực và thông lệ của các quốc gia phát triển. Cán bộ công nhân viên Công ty tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền và hưởng ứng “Giờ Trái Đất”, ngày Gia đình Việt Nam, hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ, ... Công ty luôn cố gắng tham gia thực hiện các hoạt động tham gia giúp đỡ, đóng góp cho cộng đồng xung quanh.

03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Những thuận lợi và khó khăn trong năm 2022

Thuận lợi:

Sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Thành ủy, UBND thành phố Long Khánh, các Sở ban ngành của Tỉnh và đặc biệt là HDQT, Ban Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai đã tạo thuận lợi rất lớn, có tác động tích cực đến những kết quả trên mọi mặt hoạt động của Công ty. Sự quyết tâm thực hiện chức trách nhiệm vụ của lãnh đạo Công ty. Sự đoàn kết, đồng thuận, tin tưởng của toàn thể CB.CNV Công ty là thuận lợi không nhỏ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các phòng, ban, đội và từng cá nhân người lao động đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ với phương châm đổi mới tư duy nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, cùng đưa ra các phương án nhằm tối ưu hiệu quả kinh doanh.



Khó khăn:

- Dự án đầu tư xây dựng cơ bản chưa đáp ứng được tiến độ do còn vướng mắc các thủ tục pháp lý về đất đai, công tác giải phóng mặt bằng khó khăn.
- Từ ngày 10/08/2022 Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Khu Công Nghiệp Thống Nhất đã lấy nguồn nước từ Công ty cổ phần cấp nước Gia Tân để cung cấp nước cho Công ty cổ phần Khu công nghiệp Long Khánh nên ảnh hưởng lớn đến sản lượng nước tiêu thụ và doanh thu, lợi nhuận so với kế hoạch của Công ty trong các tháng còn lại của năm 2022.
- Giá nước máy hiện nay đang áp dụng được xây dựng trên mặt bằng giá năm 2014, đến thời điểm này tất cả các chi phí nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất nước máy tăng cao, cụ thể: giá điện, vật tư nguyên vật liệu, nhân công, lạm phát hàng năm...tất cả những yếu tố này đã làm cho giá thành sản xuất nước của Công ty tăng nhiều so với năm 2014.



Những tiến bộ mà Công ty đã đạt được

- Trong năm vừa qua, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ. Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế đều đạt và vượt so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Thực hiện đẩy mạnh công tác chống thất thoát nước: thực hiện thay đồng hồ cho khách hàng sử dụng lâu năm.
- Chất lượng nguồn nước các trạm bơm luôn đạt tiêu chuẩn chất lượng nước của Bộ Y tế theo đúng quy định do Trung Tâm kiểm soát Bệnh tật thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kiểm tra hàng tháng, đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho khách hàng.

Việc nâng cao chất lượng dịch vụ đã được Công ty chú trọng quan tâm như: dịch vụ chăm sóc khách hàng; thực hiện hóa đơn điện tử, thu tiền nước qua các kênh nhờ thu; ứng dụng những công nghệ thông tin,...



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tt)

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% (+/-) 2022/ 2021	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Tài sản ngắn hạn	42.079	51.729	122,93%	56,39%	59,67%
Tài sản dài hạn	32.536	34.965	107,47%	43,61%	40,33%
Tổng tài sản	74.615	86.694	116,19%	100%	100,00%

Cuối năm 2022, Tổng tài sản của Công ty đạt 86.694 triệu đồng tăng 16,19% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu đến từ Tài sản ngắn hạn tăng 22,93%. Cụ thể là các khoản tiền gửi có kỳ hạn, khoản phải thu khách hàng làm tăng tài sản ngắn hạn. Trong năm, Công ty đã triển khai thực hiện thi công lắp đặt đầu mối trạm bơm số 01 và 02 KCN Long Khánh làm tài sản dài hạn tăng 7,47%. Nhìn chung, cơ cấu tài sản của Công ty không có sự biến động nhiều, vẫn duy trì an toàn và phù hợp.

Tình hình nợ phải trả

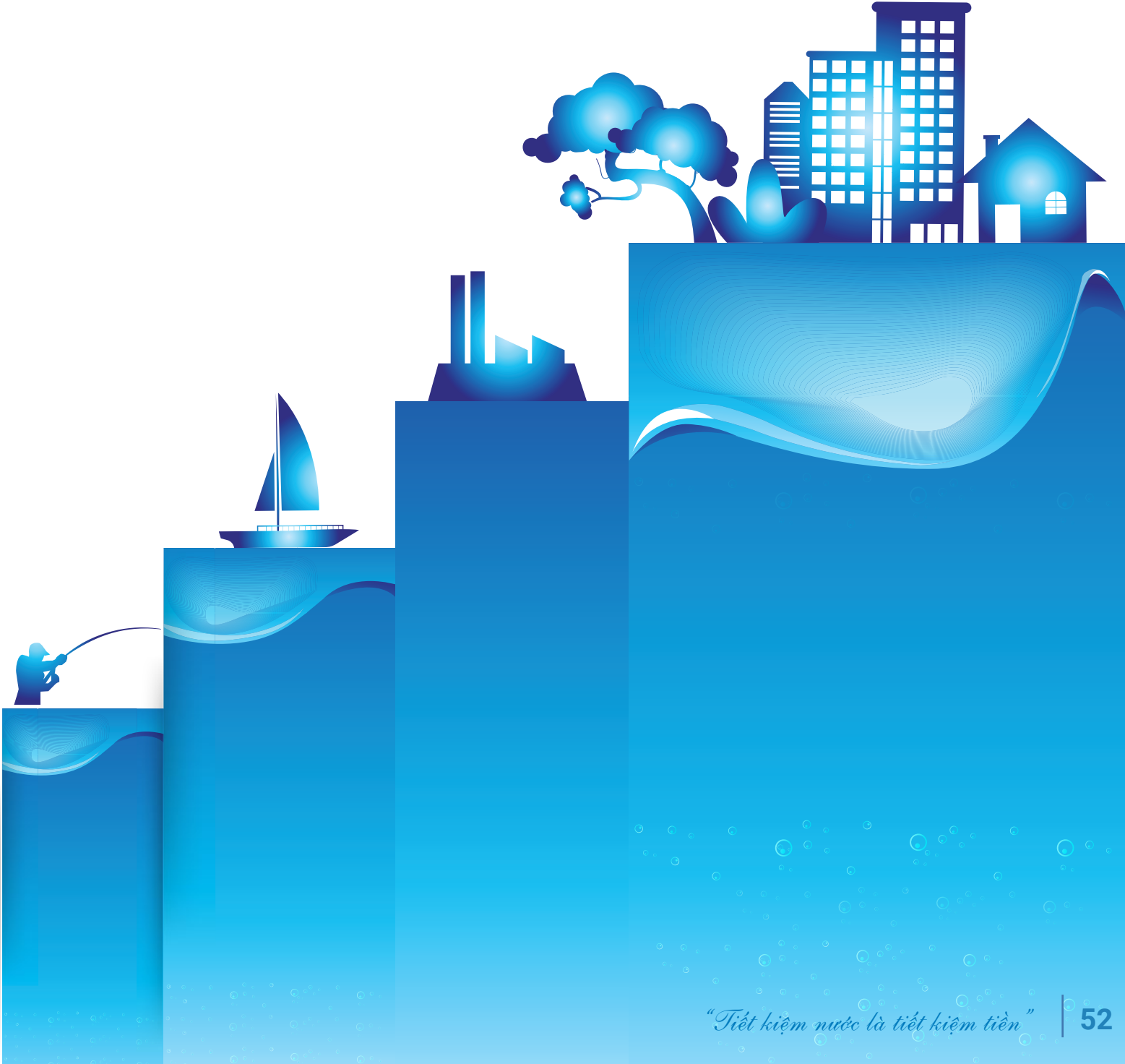
ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	TH 2022/ TH 2021	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Nợ ngắn hạn	10.971	13.532	123,35%	100,00%	100,00%
Nợ dài hạn	-	-	-	-	-
Tổng nợ phải trả	10.971	13.532	123,35%	100,00%	100,00%

Cuối năm 2022, Tổng nợ của Công ty đạt 13.532 triệu đồng, tăng 23,35% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc tăng nợ ngắn hạn. Trong khoản nợ ngắn hạn sự gia tăng chủ yếu liên quan đến các khoản phải trả người lao động, quỹ khen thưởng phúc lợi cho thấy nhờ kết quả hoạt động trong năm đúng theo kế hoạch đề ra nên Công ty đã trích thưởng cho người lao động cao hơn năm trước, thể hiện chính sách sử dụng nguồn nhân lực và nguồn tài chính của Công ty được cân đối hiệu quả để đạt được kế hoạch đề ra. Hơn nữa, Công ty cũng không có các khoản nợ vay tài chính cho thấy khả năng tự chủ tài chính cao.

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2022, Công ty tiếp tục thực hiện những cải tiến cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý. Công ty đã tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng doanh nghiệp, chuẩn hóa lại cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban, thiết kế hệ thống các vị trí công việc theo xu thị trường. LKW tăng cường công tác quản lý, sử dụng hợp lý nguồn nhân lực. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty khẩn trương nâng cao năng lực quản trị, thông qua các báo cáo, Ban lãnh đạo có những điều chỉnh chính sách phù hợp, kịp thời, cắt giảm lãng phí và nâng cao năng suất.



“Tiết kiệm nước là tiết kiệm tiền”



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tt)

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục phát huy các mặt đã đạt được đồng thời xác định một số chỉ tiêu, kế hoạch trọng tâm trọng năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Doanh thu	Đồng	42.817.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.584.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.833.000.000
4	Các khoản phải nộp ngân sách	Đồng	8.710.000.000
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	Đồng	37.997.000.000
6	Tỷ lệ thất thoát	%	16

Về sản xuất và cung cấp nước cho khách hàng

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị thường kỳ, khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Khai thác hiệu quả nguồn nước hiện có, tăng cường công tác kiểm tra giám sát chất lượng nước sản xuất đảm bảo chất lượng nước cung cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy chuẩn, thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt theo quy định của Bộ Y tế và thực hiện tốt các quy định về khai thác, bảo vệ nguồn nước theo quy định của pháp luật.
- Đánh giá thực trạng nguồn nước cấp, nhu cầu sử dụng nước của các khu dân cư, khu công nghiệp hiện tại và trong các năm tới, xin chủ trương đầu tư với UBND tỉnh Đồng Nai và thực hiện các bước đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre công suất 8.150 m3/ngày và hồ Cầu Dầu công suất 4.000 m3/ngày, phương án mua nguồn nước mặt bổ sung nguồn nước cấp.



Về công tác phòng, chống thất thoát nước

- Thực hiện công tác phân vùng tách mạng khu vực phường Xuân Trung (chợ Long Khánh) theo dõi đánh giá cụ thể tỉ lệ thất thoát nước sau khi gần đồng hồ tổng; kiểm tra đồng hồ khách hàng trên tuyến, lập kế hoạch thực hiện thay thế các đồng hồ cũ lâu năm và chạy không chính xác, cải tạo thay thế các tuyến ống rò rỉ và xi bể sang ống HDPE mới.
- Tổ dò tìm ống bể tiếp tục dò tìm tại các vị trí đầu nối đồng hồ khách hàng khu vực nội ô thành phố Long Khánh.
- Duy trì và kiểm soát áp lực nước phù hợp đảm bảo cung cấp áp lực nước tốt nhất cho khách hàng, sử dụng lắp đặt các thiết bị chuyên ngành nước quản lý, điều tiết áp lực tự động và các thiết bị, phát hiện rò rỉ nước phục vụ công tác phòng, chống thất thoát nước.
- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát mạng lưới cấp nước, đồng hồ nước khách hàng, phát hiện và sửa chữa kịp thời các sự cố kỹ thuật, thay thế đồng hồ nước quá niên hạn sử dụng. Phối hợp chặt chẽ với khách hàng, người dân và chính quyền địa phương trong việc cung cấp, sử dụng nước và công tác tuyên truyền, phòng chống thất thoát nước.





BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tt)

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



Về công tác đầu tư phát triển HTCN, phát triển khách hàng

- Trong năm 2023 dự kiến đầu tư cải tạo thay thế các tuyến ống cũ đã sử dụng lâu năm thường xuyên bị xì bể, nằm dưới lòng đường và phát triển mới các tuyến ống cấp nước.
- Cải tạo sửa chữa thay thế các tuyến ống nhánh sắt tráng kẽm của khách hàng sử dụng lâu năm sang ống HDPE trên địa bàn nội ô thành phố Long Khánh; Phối hợp với các hộ dân và chính quyền địa phương thỏa thuận mặt bằng thi công, ưu tiên thi công các tuyến đường có kế hoạch cải tạo nâng cấp, làm mới đường theo hình thức xã hội hóa giao thông nhằm tranh thủ sự thuận lợi trong công tác giải phóng và hoàn trả mặt bằng thi công, đồng thời tranh thủ được sự đồng thuận của các hộ dân sẽ giảm được chi phí đầu tư.
- Tiếp tục thực hiện các bước đầu tư xây dựng dự án nhà máy nước mặt hồ Cầu Dầu công suất 4.000 m3/ngày và nhà máy nước mặt hồ Suối Tre công suất 8.150 m3/ngày.
- Để đảm bảo an ninh an toàn nguồn cung cấp nước thành Phố Long Khánh Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư các tuyến ống truyền tải để dự phòng cho việc sử dụng nguồn nước mặt khi có nhu cầu.



Về công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp

- Tăng cường công tác quản lý, bố trí, đánh giá cán bộ, sử dụng nguồn nhân lực hợp lý, thực hiện kiểm soát chặt chẽ chi phí SXKD, chi phí đầu tư xây dựng công trình, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nguồn nhân lực của Công ty.
- Tiếp tục tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Thực hiện có hiệu quả việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý mạng lưới, vận hành, giám sát hoạt động sản xuất tại các nhà máy, phòng chống thất thoát, giúp quản lý hoạt động của Công ty ngày hoàn thiện hơn.
- Tiếp tục phát triển hoàn thiện các kênh nhờ thu đa dạng, để khách hàng thuận tiện cho việc thanh toán tiền nước, giảm tỷ lệ tồn thu thấp nhất, nâng cao hiệu quả tài chính.
- Phối hợp với chính quyền địa phương thỏa thuận vị trí các tuyến ống cấp nước phù hợp, đảm bảo tính khả thi, tính hiệu quả của việc đầu tư phát triển hệ thống cấp nước khi xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa và phát triển khách hàng; Tuyên truyền vận động người dân sử dụng nước sạch cho ăn uống sinh hoạt.
- Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ đảm bảo năng lực, phẩm chất, đạo đức, lối sống tạo nguồn cán bộ kế cận cho Công ty. Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động và cổ đông của Công ty.

GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

Không có

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Song song với hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty nhận thức được tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường. Các hoạt động khai thác nước, cung cấp nước, và lắp đặt thi công hệ thống nước của Công ty không chỉ đảm bảo chất lượng tốt mà còn đảm bảo vệ sinh môi trường, tiết kiệm năng lượng, tài nguyên thiên nhiên. Hướng tới hình ảnh thân thiện với môi trường, LKWA đảm bảo diện tích cây xanh đạt tiêu chuẩn quy định để tạo sự thoáng mát, cải thiện điều kiện khí hậu, ngăn bụi phát tán và giảm thiểu tiếng ồn. Đồng thời, Công ty tuyên truyền, nâng cao ý thức người lao động thông qua các hoạt động đào tạo, truyền thông nội bộ.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Kết quả năm 2022 cho thấy, LKWA vẫn đảm bảo được thu nhập và việc làm cho người lao động. Công ty luôn hướng đến việc mở rộng cơ hội để nhân viên thể hiện, khẳng định bản thân để vươn tới những vị trí cao hơn trong lộ trình nghề nghiệp. Toàn bộ nhân viên trong Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được trả lương đúng hạn và được hưởng các chế độ Bảo hiểm theo đúng quy định của Pháp luật. Định kỳ, Công ty tổ chức khám sức khỏe cho toàn thể cán bộ công nhân viên.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Tại LKWA, các chương trình trách nhiệm xã hội là hoạt động cần thiết và tiên quyết đối với sự phát triển bền vững của Công ty. Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội nhằm góp phần xây dựng một cộng đồng phát triển, tiến bộ.



04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Về sản xuất và cung cấp nước cho khách hàng

- Công tác kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị thường kỳ, khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định;
- Khai thác hiệu quả nguồn nước hiện có, tăng cường công tác giám sát chất lượng nước sản xuất đảm bảo chất lượng nước cung cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy chuẩn, thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt theo quy định của Bộ Y tế;
- Đảm bảo cung cấp nước an toàn cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Long Khánh và các vùng phụ cận.



Về công tác phòng, chống thất thoát nước

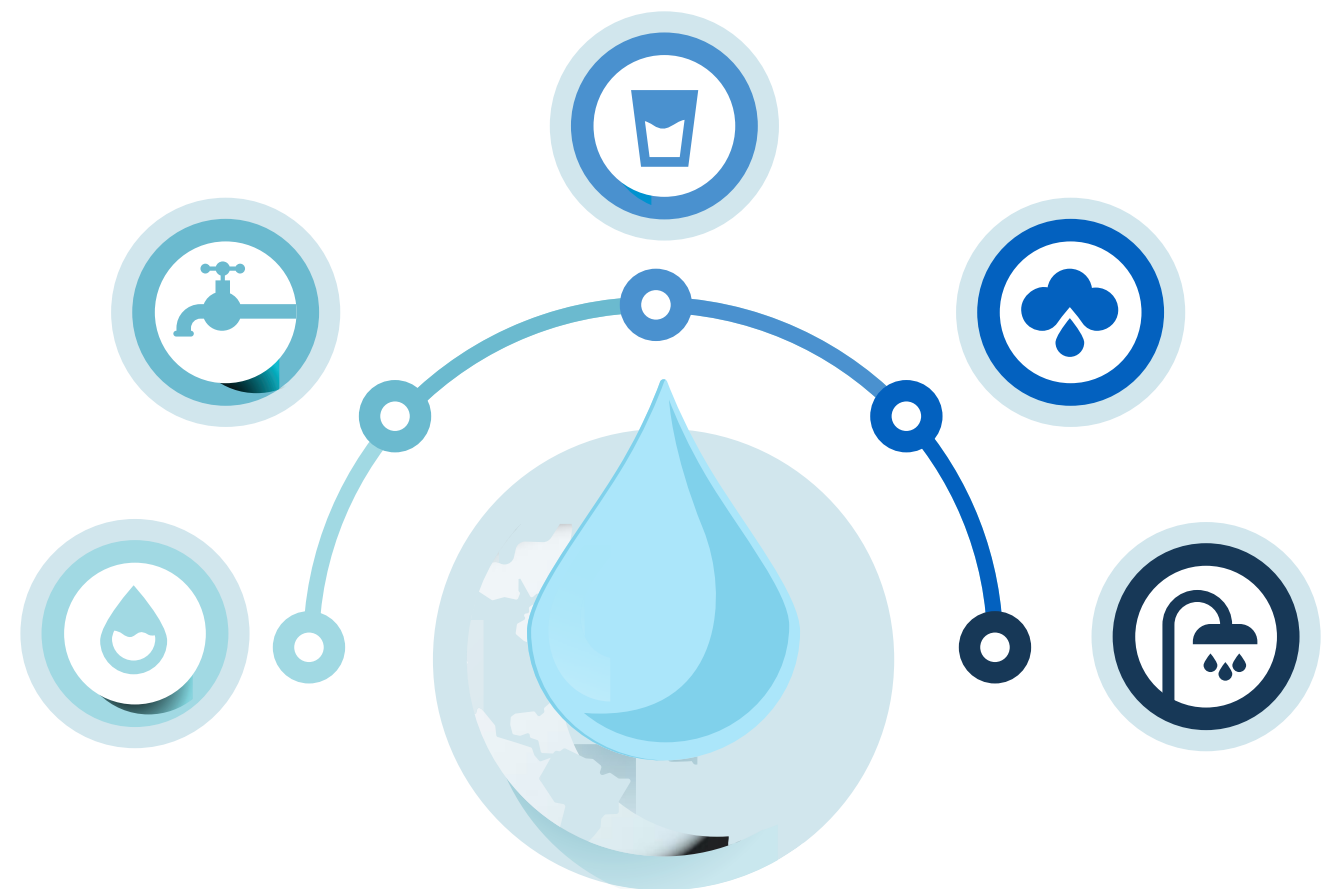
- Tiếp tục công tác phân vùng tách mạng khu vực phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, theo dõi đánh giá cụ thể tỉ lệ thất thoát nước từng vùng sau khi gắn đồng hồ tổng các tuyến đường khu vực Khu phố Cẩm Tân, Tân Phong, phường Xuân Tân; kiểm tra đồng hồ khách hàng trên tuyến, lập kế hoạch thực hiện thay thế các đồng hồ cũ lâu năm và chạy không chính xác, cải tạo thay thế các tuyến ống rò rỉ và xì bể sang ống HDPE mới.
- Tổ dò tìm ống bể tiếp tục dò tìm tại các vị trí đầu nổi đồng hồ khách hàng khu vực nội ô thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Về công tác bảo vệ môi trường

- Thực hiện tốt các quy định về khai thác và bảo vệ nguồn nước theo quy định của pháp luật;
- Chú trọng tiết kiệm năng lượng góp phần tiết kiệm tài nguyên quốc gia;
- Thường xuyên kiểm tra, nâng cấp đường ống, tăng cường hoạt động quản lý rủi ro thất thoát nước.

Công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp

- Tăng cường công tác quản lý, đánh giá cán bộ, sử dụng nguồn nhân lực hợp lý, thực hiện kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí đầu tư xây dựng công trình, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nguồn nhân lực của Công ty;
- Tiếp tục tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ và thương hiệu của Công ty; thực hiện có hiệu quả việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý mạng lưới, vận hành, giám sát hoạt động sản xuất tại các nhà máy, phòng chống thất thoát, giúp quản lý hoạt động của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn;
- Tiếp tục phát triển hoàn thiện các kênh nhờ thu đa dạng, để khách hàng thuận tiện cho việc thanh toán tiền nước, giảm tỷ lệ tồn thu thấp nhất, nâng cao hiệu quả tài chính;
- Phối hợp với chính quyền địa phương thỏa thuận vị trí các tuyến ống cấp nước phù hợp, đảm bảo tính khả thi, tính hiệu quả của việc đầu tư phát triển hệ thống cấp nước khi xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa và phát triển khách hàng; tuyên truyền vận động người dân sử dụng nước sạch cho ăn uống sinh hoạt;
- Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ đảm bảo năng lực, phẩm chất, đạo đức, lối sống tạo nguồn cán bộ kế cận cho Công ty. Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động và cổ đông của Công ty.





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tt)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã giao cho Ban Giám đốc.
- Hội đồng quản trị đã thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành và đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ, cơ cấu tổ chức... của Công ty.
- Hàng quý, Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và phương hướng nhiệm vụ trong Quý tới, lập các Tờ trình lên xin ý kiến về các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị xem xét, chỉ đạo thực hiện.
- Bên cạnh đó, hàng tháng Ban Giám đốc tổ chức họp giao ban với trưởng các bộ phận, phòng ban, đội nhằm đánh giá tình hình hoạt động đồng thời nắm bắt các khó khăn, đề xuất để có phương hướng chỉ đạo giải quyết kịp thời. Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.
- Giám sát việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Giám sát việc báo cáo, công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đảm bảo quy định.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Với những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế còn tồn tại trong nhiệm kỳ 2018-2023, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản:

- Sản lượng nước sản xuất: tăng bình quân 1,5%/năm.
- Sản lượng nước tiêu thụ: tăng bình quân 1,5%/năm.
- Tổng doanh thu: tăng bình quân 1,5%/năm.
- Lợi nhuận trước thuế: tăng bình quân 1,5%/năm.
- Tỷ lệ chia cổ tức: từ 10% - 15%.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: bình quân 35 tỷ/năm.
- Tỷ lệ thất thoát nước: phấn đấu đến năm 2028 còn 13%.



Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty theo đúng định hướng và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm đề ra. Luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đề ra các giải pháp tích cực trong hoạch định chiến lược của Công ty.
- Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý điều hành, thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất và đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai giao.
- Chỉ đạo việc phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các bước đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre công suất 8.150 m3/ngày và nhà máy nước mặt hồ Cầu Dầu, thành phố Long Khánh công suất 4.000 m3/ngày và tuyến ống chuyên tải sử dụng nguồn nước mặt; đồng thời tiếp tục triển khai mở rộng mạng lưới cấp nước góp phần tăng doanh thu, phát triển khách hàng cho Công ty.
- Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ đảm bảo có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh tạo nguồn cán bộ lãnh đạo kế cận cho Công ty. Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động và Cổ đông của Công ty.

05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành phần và cơ cấu HĐQT

Tính tại ngày 12/01/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Nguyễn Quang Minh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Nguyễn Văn Hòa	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
4	Huỳnh Trường An	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Đào Quý Tính	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

Ông NGUYỄN CAO HÀ – Chủ tịch HĐQT

Tỷ lệ sở hữu và đại diện cổ phần có quyền biểu quyết: 450.027 cổ phần, chiếm 18,001% VĐL

Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Ông NGUYỄN QUANG MINH – Thành viên HĐQT

Tỷ lệ sở hữu và đại diện cổ phần có quyền biểu quyết: 350.000cổ phần, chiếm 14% VĐL

Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác: Không có

Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai

Ông NGUYỄN VĂN HÒA – Thành viên HĐQT

Tỷ lệ sở hữu và đại diện cổ phần có quyền biểu quyết: 250.000 cổ phần, chiếm 10% VĐL

Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác: Không có

Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: Không có

Ông HUỲNH TRƯỜNG AN – Thành viên HĐQT

Tỷ lệ sở hữu và đại diện cổ phần có quyền biểu quyết: 0 cổ phần

Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác: Không có

Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: Không có

Ông ĐÀO QUÝ TÍNH – Thành viên HĐQT

Tỷ lệ sở hữu và đại diện cổ phần có quyền biểu quyết: 130.000 cổ phần, chiếm 5,20% VĐL

Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác: Không có

Chức danh quản lý nắm giữ tại các Công ty khác: Giám đốc Công ty TNHH Thanh Sơn Tính.

Rà soát Danh sách thay đổi thành viên HĐQT trong năm: Không có

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: Không có



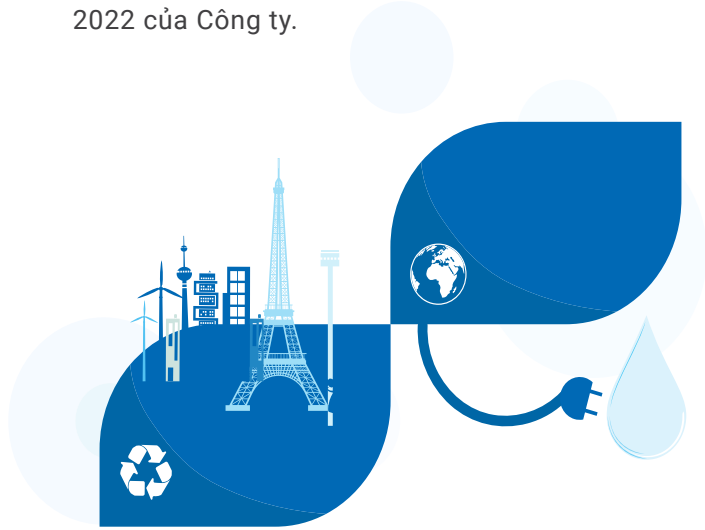


QUẢN TRỊ CÔNG TY (Tiếp theo)

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm

- Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực trong chỉ đạo, điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng định hướng và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đề ra các giải pháp tích cực trong hoạch định chiến lược của Công ty.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, ban hành các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế quản trị của Công ty.
- Lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng; kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, rà soát, xây dựng các Quy chế tổ chức hoạt động, phân công nhiệm vụ, chức năng của các bộ phận; tăng cường ứng dụng, phát triển các giải pháp công nghệ thông tin để nâng cao hoạt động quản lý, điều hành của Công ty đạt hiệu quả.
- Quan tâm, chú trọng thực hiện công tác phòng chống thất thoát nước, tăng cường phát triển nguồn cung cấp nước bảo đảm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng trên địa bàn quản lý và nguồn nước dự phòng cho sự phát triển khách hàng. Bên cạnh đó không ngừng quan tâm cải thiện mức thu nhập và các quyền lợi hợp pháp của người lao động trong Công ty đồng thời bám sát tình hình thực tế để mang lại lợi ích cho Công ty, Cổ đông và người lao động.
- Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.



Số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Nguyễn Quang Minh	Thành viên HĐQT	4/4	100%	
3	Nguyễn Văn Hòa	Thành viên HĐQT	4/4	100%	
4	Huỳnh Trường An	Thành viên HĐQT	3/4	75%	Nghỉ phép
5	Đào Quý Tính	Thành viên HĐQT	4/4	100%	

Nội dung và kết quả của các cuộc họp

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện 04 cuộc họp theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đã tập trung các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, triển khai công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đánh giá phân tích tình hình sản xuất kinh doanh để có chỉ đạo sâu sát kịp thời thuộc trách nhiệm của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát và một số cán bộ chủ chốt Công ty.

Đồng thời HĐQT đã chủ động trong việc thực hiện lấy phiếu ý kiến bằng văn bản để kịp thời trong việc triển khai các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT

Trong năm 2022 Hội đồng Quản trị đã ban hành 10 nghị quyết và 10 quyết định cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I	Nghị quyết		
1	01/NQ-HĐQT	01/03/2022	V/v: Chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông có quyền Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh
2	02/NQ-HĐQT	29/03/2022	V/v: Kỳ họp thứ I năm 2022 của Hội đồng quản trị công ty cổ phần cấp nước Long Khánh nhiệm kỳ 2018-2023.
3	03/NQ-HĐQT	31/03/2022	V/v: Thông qua các nội dung và hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.
4	04/NQ-HĐQT	16/05/2022	V/v: Về việc ký kết Hợp đồng nguyên tắc thi công lắp đặt hệ thống cấp nước, đồng hồ nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với tổ chức có liên quan.
5	05/NQ-HĐQT	08/06/2022	V/v: Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022
6	06/NQ-HĐQT	30/06/2022	Về việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng và bổ nhiệm chức danh Phụ trách kế toán.
7	7/NQ-HĐQT	08/07/2022	Về việc chi trả cổ tức năm 2021
8	8/NQ-HĐQT	25/08/2022	Về việc thông qua hợp đồng giao dịch với người có liên quan (ông Đào Quý Tính – TV HĐQT)
9	9/NQ-HĐQT	04/11/2022	Về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Giám đốc công ty
10	10/NQ-HĐQT	21/11/2022	Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư cho Ban giám đốc công ty cổ phần cấp nước Long Khánh thực hiện đầu tư hệ thống thiết bị, kết nối, truyền dữ liệu về hệ thống theo dõi giám sát tài nguyên nước.



QUẢN TRỊ CÔNG TY (tt)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
II	Quyết định		
1	01/QĐ-HĐQT	29/03/2022	Về việc thành lập Ban thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022
2	02/QĐ-HĐQT	22/04/2022	Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty cổ phần cấp nước Long Khánh (sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất).
3	03/QĐ-HĐQT	22/04/2022	Về việc chi quỹ khen thưởng cho người quản lý năm 2021.
4	04/QĐ-HĐQT	25/04/2022	Về việc ban hành quy chế quản lý tài chính Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.
5	05/QĐ-HĐQT	30/06/2022	Về việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty.
6	06/QĐ-HĐQT	30/06/2022	Về việc bổ nhiệm chức danh Phụ trách kế toán Công ty.
7	07/QĐ-HĐQT	19/08/2022	Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.
8	08/QĐ-HĐQT	04/11/2022	Về việc miễn nhiệm Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.
9	09/QĐ-HĐQT	04/11/2022	Về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.
10	10/QĐ-HĐQT	04/11/2022	Về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Nguyễn Quang Minh

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

Các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Không có



BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Tính tại ngày 12/01/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu cá nhân	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng Ban kiểm soát	200.000	8%
2	Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên Ban kiểm soát	50.000	2 %
3	Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên Ban kiểm soát	-	-

Hoạt động của Ban kiểm soát



Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm

Đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành và 04 thành viên không điều hành: một Chủ tịch HĐQT không chuyên trách, một thành viên HĐQT, một thành viên kiêm nhiệm Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật và một thành viên ngoài Công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp theo định kỳ, ban hành 10 nghị quyết và 10 quyết định với những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2022, ban hành quy chế hoạt động của HĐQT được sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất, chi quỹ khen thưởng cho Người quản lý năm 2021, việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng, bổ nhiệm chức danh Phụ trách kế toán, việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh, việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Nguyễn Quang Minh. Các cuộc họp Hội đồng quản trị có sự tham gia của Ban kiểm soát Công ty.

Theo Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 04/11/2022 và quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 04/11/2022, thông qua việc miễn chức danh Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đối với Ông Nguyễn Quang Minh kể từ ngày 04/11/2022. Đồng thời thông qua việc bổ nhiệm chức danh Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đối với Ông Nguyễn Văn Vĩnh kể từ ngày 04/11/2022, thời gian bổ nhiệm tối đa 5 năm và theo nhiệm kỳ III (2018-2023) của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Nhìn chung, trong năm 2022 các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Đối với cổ đông

Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông trong năm 2022.



QUẢN TRỊ CÔNG TY (tt)

BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động của Ban kiểm soát



Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm

Đối với Ban điều hành

Ban Giám đốc gồm các thành viên sau:

- Ông Nguyễn Quang Minh Giám Đốc (miễn nhiệm từ ngày 04/11/2022)
- Ông Nguyễn Văn Vĩnh Giám Đốc (bổ nhiệm từ ngày 04/11/2022)
- Ông Nguyễn Văn Hòa Phó Giám Đốc

Ban Giám đốc đã triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã thông qua, Ban giám đốc đã triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã thông qua, thực hiện các nhiệm vụ trong việc quản lý, điều hành phù hợp theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các cuộc họp HĐQT trong năm 2022, Ban giám đốc báo cáo cho HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện trong kỳ, trình bày phương hướng kế hoạch trong thời gian tới để HĐQT xem xét, đánh giá kết quả thực hiện và định hướng nhiệm vụ cho các quý tiếp theo.

Hàng tháng, Ban giám đốc tổ chức cuộc họp giao ban với Trưởng phó bộ phận Công ty nhằm đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời nắm rõ những khó khăn, đề xuất các giải pháp để có phương hướng chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Theo công văn của Công ty Cổ phần KCN Long Khánh số 185/CV-KCNLK ngày 01/08/2022 về việc cung cấp nước Khu Công nghiệp Long Khánh. Do Công ty Cổ phần Phát Triển Hạ tầng Khu Công nghiệp Thống Nhất từ ngày 10/08/2022 sẽ bắt đầu cung cấp nước mặt (nguồn từ nhà máy nước của Công ty CP Cấp nước Gia Tân) cho KCN Long Khánh. Và kể từ ngày 10/08/2022 Công ty Cổ phần KCN Long Khánh sẽ tiếp tục để Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh cung cấp nước cho nhà đầu tư của KCN với lượng nước cấp khoảng 40% tổng nhu cầu sử dụng nước của toàn Khu Công nghiệp Long Khánh đến hết ngày 31/12/2022. Đồng thời có kế hoạch về việc ngừng cung cấp nước (nguồn từ nước giếng) của Công ty CP Cấp nước Long Khánh cho KCN Long Khánh từ ngày 01/01/2023.



Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị và Ban điều hành cùng các Trưởng phó bộ phận Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ: tham gia giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính kế toán và việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động và quyền lợi của Cổ đông.

Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, cuộc họp giao ban, tổng kết hàng quý nhằm nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.



Hoạt động khác

Thực hiện các báo cáo định kỳ, báo cáo theo yêu cầu của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai về việc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Người đại diện vốn.

Số lượng các cuộc họp Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng Ban kiểm soát	3/3	100%
2	Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên Ban kiểm soát	3/3	100%
3	Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên Ban kiểm soát	3/3	100%

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Quang Minh	TV. HĐQT	2.236	0,09%	0	0	Bán 2.236 CP
2	Nguyễn Văn Vĩnh	Giám đốc	2.800	0,11%	1.000	0,04%	Bán 1.800 CP
3	Nguyễn Thị Băng Linh	Vợ ông Nguyễn Văn Vĩnh	300	0,012%	100	0,004	Bán 200 CP



“Tiết kiệm nước là tiết kiệm tiền”



QUẢN TRỊ CÔNG TY (tt)

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

ĐVT: Đồng

STT	Họ và tên	Lương	Thù lao	Thưởng	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị				
1	Nguyễn Cao Hà	-	108.000.000	40.000.000	148.000.000
2	Nguyễn Quang Minh	-	84.000.000	-	84.000.000
3	Nguyễn Văn Hòa	-	84.000.000	-	84.000.000
4	Huỳnh Trường An	-	84.000.000	30.000.000	114.000.000
5	Đào Quý Tính	-	84.000.000	30.000.000	114.000.000
II	Ban kiểm soát				
1	Nguyễn Thị Hồng Châu	300.000.000	-	26.000.000	326.000.000
2	Trần Hoàng Anh Phương	-	48.000.000	11.000.000	59.000.000
3	Đoàn Thị Vi Vân	-	48.000.000	11.000.000	59.000.000
III	Ban Giám đốc				
1	Nguyễn Quang Minh	468.000.000	-	40.000.000	508.000.000
2	Nguyễn Văn Vĩnh	436.000.000	-	30.000.000	466.000.000
3	Nguyễn Văn Hòa	456.000.000	-	30.000.000	486.000.000
4	Lê Văn Anh	252.000.000	-	30.000.000	282.000.000
5	Trần Khánh Dung	142.800.000	-	-	142.800.000

Tiền lương và thù lao được quyết toán theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ, người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, người có liên quan của người nội bộ:

Tính tại ngày 31/12/2022

Tên tổ chức/cá nhân	Năm nay	Năm trước	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai			
Cung cấp dịch vụ lắp đặt	173.699.679	-	Nghị quyết HĐQT số 04/NQ-HĐQT ngày 16/05/2022
Mua hàng hóa	-	31.818.000	
Chia cổ tức	1.912.500.000	1.912.500.000	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ 2022 ngày 22/04/2022
Công ty cổ phần Sonadezi An Bình			
Chia cổ tức	147.000.000	147.000.000	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ 2022 ngày 22/04/2022
Công ty TNHH Thanh Sơn Tính			
Chi phí xây dựng cơ bản phải trả	2.514.814.852	-	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT ngày 25/08/2022



QUẢN TRỊ CÔNG TY (tt)

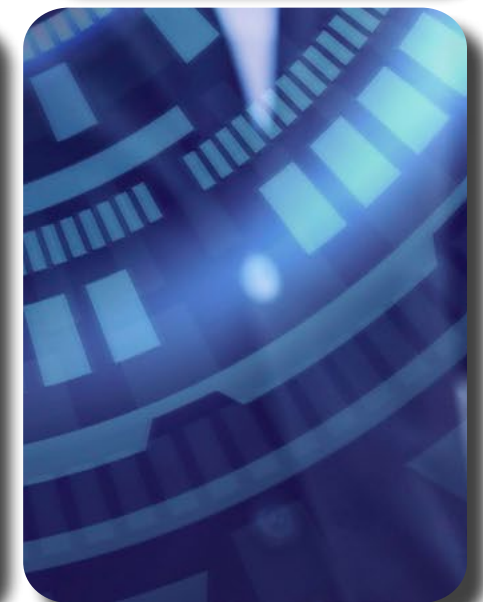
CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh luôn tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật và quy định nội bộ về quản trị Công ty. Công ty luôn xem xét các thông lệ về quản trị Công ty để đáp ứng sao cho phù hợp với doanh nghiệp và mang lại hiệu quả hoạt động.

Công ty luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ Công ty. Đồng thời, HĐQT cũng rất quan tâm đến các chương trình tập huấn để nâng cao hiệu quả quản trị do Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức.

Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ đã được ban hành, điều chỉnh theo qui định pháp luật hiện hành và tiệm cận với các thông lệ tốt về quản trị. Năm 2021, Công ty tiếp tục sửa đổi cho phù hợp với qui định pháp luật mới như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Thông tư 96/2020/TT-BTC,...





06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2021

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	13 - 30

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước – Xí nghiệp Nước Long Khánh theo Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600979223, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 02 năm 2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 09 tháng 11 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Ngày 04 tháng 7 năm 2012, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là LKW.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại : +84 (251) 387 7241
- Fax : +84 (251) 378 3897

Công ty có Chi nhánh Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đặt tại đường 21 tháng 4, khu phố 4, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp;
- Phân phối nước sạch;
- Sản xuất sản phẩm kim loại cho xây dựng và kiến trúc (không sản xuất tại trụ sở);
- Xây dựng đường ống cấp thoát nước, trạm bơm;
- Lắp đặt ống cấp thoát nước, bơm nước;
- Xây dựng công trình thủy lợi;
- Xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở; chỉ hoạt động khi đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật);
- Theo dõi giám sát thi công, công trình thoát nước;
- Tư vấn đầu thầu;
- Xây dựng công trình giao thông;
- Sản xuất nước tinh khiết đóng chai (không sản xuất tại trụ sở; chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm);
- Bán buôn máy móc thiết bị ngành nước;
- Xây dựng công trình dân dụng.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2020
Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2018
Ông Nguyễn Văn Hòa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2018
Ông Huỳnh Trường An	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2018
Ông Đào Quý Tính	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2018

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2018
Ông Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2020
Bà Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2018

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Quang Minh	Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 04 tháng 11 năm 2022
Ông Nguyễn Văn Vĩnh	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 04 tháng 11 năm 2022
	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 11 năm 2022
Ông Nguyễn Văn Hòa	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 5 năm 2018

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Quang Minh	Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 04 tháng 11 năm 2022
Ông Nguyễn Văn Vĩnh	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 11 năm 2022

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Nguyễn Văn Vĩnh
Giám đốc

Ngày 14 tháng 02 năm 2023

Số: 1.0165/23/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 14 tháng 02 năm 2023, từ trang 06 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C



Lý Quốc Trung

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0099-2023-008-1

Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Phạm Hoa Đăng
Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0954-2023-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND				
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		51.729.156.140	42.079.353.493
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	5.989.946.505	3.423.955.793
1. Tiền	111		2.989.946.505	3.423.955.793
2. Các khoản tương đương tiền	112		3.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		42.000.000.000	35.500.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	42.000.000.000	35.500.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		2.189.421.282	1.443.350.582
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	1.182.479.883	706.616.837
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	131.804.091	118.700.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	993.426.782	714.920.808
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(118.289.474)	(96.887.063)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		1.491.149.811	1.707.414.676
1. Hàng tồn kho	141	V.7	1.491.149.811	1.707.414.676
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		58.638.542	4.632.442
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		58.638.542	4.632.442
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		34.964.722.401	32.536.084.874
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		33.851.640.335	31.371.828.567
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	33.719.807.030	31.207.995.258
- Nguyên giá	222		64.940.775.473	60.237.638.498
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(31.220.968.443)	(29.029.643.240)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	131.833.305	163.833.309
- Nguyên giá	228		320.000.000	320.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(188.166.695)	(156.166.691)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.10	821.965.649	872.756.069
- Nguyên giá	231		1.269.760.507	1.269.760.507
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(447.794.858)	(397.004.438)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		94.966.125	18.545.456
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	94.966.125	18.545.456
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		196.150.292	272.954.782
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	196.150.292	272.954.782
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		86.693.878.541	74.615.438.367

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		13.532.146.397	10.970.969.238
I. Nợ ngắn hạn	310		13.532.146.397	10.970.969.238
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	270.663.821	494.406.194
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	-	638.716.471
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	1.082.010.941	852.767.527
4. Phải trả người lao động	314	V.16	3.390.013.803	2.859.590.762
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		144.889.175	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	380.398.832	531.992.459
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	8.264.169.825	5.593.495.825
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		73.161.732.144	63.644.469.129
I. Vốn chủ sở hữu	410		73.161.732.144	63.644.469.129
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	25.000.000.000	25.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		25.000.000.000	25.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.19	85.464.672	85.464.672
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	20.424.053.870	16.411.955.146
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	27.652.213.602	22.147.049.311
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		11.009.960.587	6.098.654.415
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		16.642.253.015	16.048.394.896
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		86.693.878.541	74.615.438.367

Trần Khánh Dung
Phụ trách kế toán/Người lập

Nguyễn Văn Vĩnh
Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	52.834.138.078	52.208.894.541
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	216.595
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		52.834.138.078	52.208.677.946
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	21.187.448.506	22.428.733.561
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		31.646.689.572	29.779.944.385
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.851.352.756	1.288.062.060
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	5.750.570.454	5.182.608.953
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	8.004.710.923	7.851.412.328
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		19.742.760.951	18.033.985.164
11. Thu nhập khác	31	VI.6	367.842.468	355.840.209
12. Chi phí khác	32	VI.7	1.263.869.091	287.293.180
13. Lợi nhuận khác	40		(896.026.623)	68.547.029
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		18.846.734.328	18.102.532.193
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.15	2.204.481.313	2.054.137.297
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		16.642.253.015	16.048.394.896
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	5.459	5.069
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	5.459	5.069

Đồng Nai, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Trần Khánh Dung
Phụ trách kế toán/Người lập

Nguyễn Văn Vĩnh
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		18.846.734.328	18.102.532.193
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8, V.9, V.10	2.817.912.592	2.763.107.434
- Các khoản dự phòng	03	V.6	21.402.411	22.881.990
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, VI.7	(1.841.568.850)	(1.288.062.060)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		19.844.480.481	19.600.459.557
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(509.336.747)	(238.530.611)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		216.264.865	(557.957.344)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(436.754.015)	(917.071.518)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		76.804.490	357.545.473
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.15	(1.851.103.364)	(1.915.244.958)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(704.316.000)	(535.754.800)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		16.636.039.710	15.793.445.799
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8, V.11 V.13	(5.379.187.738)	(3.480.186.047)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.8, VI.7	2.727.273	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(30.000.000.000)	(20.500.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2	23.500.000.000	11.546.378.100
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.3	1.539.210.292	953.089.533
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(10.337.250.173)	(11.480.718.414)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

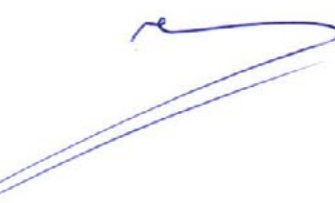
Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17, V.19	(3.732.798.825)	(3.718.527.450)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(3.732.798.825)	(3.718.527.450)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		2.565.990.712	594.199.935
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	3.423.955.793	2.829.755.858
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	5.989.946.505	3.423.955.793


Trần Khánh Dung
Phụ trách kế toán/Người lập


Đồng Nai, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Nguyễn Văn Vinh
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

- Hình thức sở hữu vốn**
Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.
- Lĩnh vực kinh doanh**
Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là cung cấp nước sạch và dịch vụ lắp đặt.
- Ngành nghề kinh doanh**
Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt đô thị và công nghiệp, phân phối nước sạch và cung cấp dịch vụ lắp đặt hệ thống chuyên ngành nước.
- Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**
Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.
- Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**
Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.
- Nhân viên**
Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 64 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 65 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ, dụng cụ, chi phí sửa chữa, cải tạo tài sản cố định và chi phí cấp phép khai thác nước ngầm. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa, cải tạo tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

Chi phí cấp phép khai thác nước ngầm

Chi phí cấp phép khai thác nước ngầm phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 05 năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 30
Máy móc và thiết bị	08 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10 – 30
Thiết bị, dụng cụ quản lý	08
Tài sản cố định hữu hình khác	10

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định vô hình là phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

9. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là nhà xưởng thuộc sở hữu của Công ty được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Bất động sản đầu tư sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của nhà xưởng bất động sản đầu tư là 25 năm.

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán thành phẩm

Doanh thu bán thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu thành phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm như người sở hữu sản phẩm hoặc quyền kiểm soát sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

15. Khoản giảm trừ doanh thu

Khoản giảm trừ doanh thu là doanh thu cung cấp dịch vụ bị giảm trừ phát sinh cùng kỳ cung cấp dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp dịch vụ cung cấp từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh doanh thu cung cấp dịch vụ bị giảm thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu doanh thu cung cấp dịch vụ bị giảm phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu doanh thu cung cấp dịch vụ bị giảm phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

16. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

17. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

19. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	62.708.000	55.895.096
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.927.238.505	3.368.060.697
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng)	3.000.000.000	-
Cộng	5.989.946.505	3.423.955.793

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc từ 06 đến 12 tháng tại các ngân hàng lãi suất từ 3,7%/năm đến 10,5%/năm.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Long Khánh	-	114.974.050
Các khách hàng khác	1.182.479.883	591.642.787
Cộng	1.182.479.883	706.616.837

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trung tâm Kỹ thuật Địa chính Nhà đất tỉnh Đồng Nai	58.700.000	58.700.000
Công ty TNHH Công nghệ Thông tin Véc tơ	60.000.000	60.000.000
Các nhà cung cấp khác	13.104.091	-
Cộng	131.804.091	118.700.000

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu bên liên quan	15.000.000	-	15.000.000	-
Ông Nguyễn Văn Hòa - tạm ứng	15.000.000	-	15.000.000	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	978.426.782	-	699.920.808	-
Tạm ứng	46.233.100	-	94.708.100	-
Lãi dự thu	913.189.037	-	601.046.573	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	19.004.645	-	4.166.135	-
Cộng	993.426.782	-	714.920.808	-

6. Nợ quá hạn

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Phải thu khách hàng	Trên 03 năm	91.471.887	31.882.413	Từ 06 tháng đến trên 03 năm	65.499.975	27.312.912
Trả trước cho người bán	Trên 03 năm	58.700.000	-	Trên 03 năm	58.700.000	-
Cộng		150.171.887	31.882.413		124.199.975	27.312.912

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	96.887.063	74.005.073
Trích lập dự phòng bổ sung	21.402.411	22.881.990
Số cuối năm	118.289.474	96.887.063

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên vật liệu	1.491.149.811	-	1.498.955.589	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	-	-	208.459.087	-
Cộng	1.491.149.811	-	1.707.414.676	-

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định hữu hình khác	Cộng
Nguyên giá						
Số đầu năm	14.667.980.864	5.335.950.685	39.652.509.731	415.197.218	166.000.000	60.237.638.498
Mua trong năm	-	296.238.000	-	-	-	296.238.000
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	-	-	4.963.207.119	-	-	4.963.207.119
Thanh lý, nhượng bán	-	(496.998.744)	-	(59.309.400)	-	(556.308.144)
Số cuối năm	14.667.980.864	5.135.189.941	44.615.716.850	355.887.818	166.000.000	64.940.775.473
Trong đó:						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	4.148.888.861	2.030.219.860	2.215.301.700	243.206.000	166.000.000	8.803.616.421
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	8.260.981.571	3.659.823.066	16.580.460.984	362.377.619	166.000.000	29.029.643.240
Khấu hao trong năm	842.232.754	350.233.433	1.528.570.753	14.085.228	-	2.735.122.168
Thanh lý, nhượng bán	-	(484.487.565)	-	(59.309.400)	-	(543.796.965)
Số cuối năm	9.103.214.325	3.525.568.934	18.109.031.737	317.153.447	166.000.000	31.220.968.443
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	6.406.999.293	1.676.127.619	23.072.048.747	52.819.599	-	31.207.995.258
Số cuối năm	5.564.766.539	1.609.621.007	26.506.685.113	38.734.371	-	33.719.807.030
Trong đó:						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

9. Tài sản cố định vô hình

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	320.000.000	156.166.691	163.833.309
Khấu hao trong năm	-	32.000.004	-
Số cuối năm	320.000.000	188.166.695	131.833.305

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Bất động sản đầu tư

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	1.269.760.507	397.004.438	872.756.069
Khấu hao trong năm		50.790.420	
Số cuối năm	1.269.760.507	447.794.858	821.965.649

Danh mục bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà máy nước đóng chai tinh khiết	1.184.375.308	418.479.301	765.896.007
Kho tại giếng số 7	85.385.199	29.315.557	56.069.642
Cộng	1.269.760.507	447.794.858	821.965.649

Theo quy định tại Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 05 “Bất động sản đầu tư”, giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính cần phải được trình bày. Tuy nhiên, Công ty hiện chưa xác định được giá trị hợp lý của các bất động sản đầu tư do chưa có điều kiện để thực hiện.

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Công trình phát triển, cải tạo các tuyến ống cấp nước. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

Số đầu năm	18.545.456
Chi phí phát sinh trong năm	5.039.627.788
Kết chuyển vào tài sản cố định trong năm	(4.963.207.119)
Số cuối năm	94.966.125

12. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	38.165.924	45.673.964
Chi phí sửa chữa, cải tạo tài sản cố định	7.567.684	31.570.084
Chi phí cấp phép khai thác nước ngầm	83.333.350	183.333.346
Các chi phí trả trước dài hạn khác	67.083.334	12.377.388
Cộng	196.150.292	272.954.782

13. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả bên liên quan	135.800.000	43.321.950
Công ty TNHH Thanh Sơn Tính	135.800.000	43.321.950
Phải trả các nhà cung cấp khác	134.863.821	451.084.244
Công ty TNHH Thương mại N.T.P	-	210.703.900
Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Thương mại Dịch vụ Đức Anh	108.218.223	116.736.746
Công ty TNHH Hóa chất và Môi trường Vũ Hoàng	-	57.695.000
Các nhà cung cấp khác	26.645.598	65.948.598
Cộng	270.663.821	494.406.194

Trong đó, khoản phải trả người bán về công trình xây dựng cơ bản tại ngày kết thúc năm tài chính là 270.663.821 VND (số đầu năm là 186.704.294 VND).

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước của bên liên quan	-	130.186.400
Công ty TNHH Thanh Sơn Tính	-	130.186.400
Trả trước của các khách hàng khác	-	508.530.071
Công ty TNHH Hồng Hà	-	356.970.000
Công ty TNHH Thép Bền	-	151.560.071
Cộng	-	638.716.471

15. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	1.432.139.138	(1.432.139.138)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	248.659.562	2.204.481.313	(1.851.103.364)	602.037.511
Thuế thu nhập cá nhân	194.037.509	167.888.132	(358.463.720)	3.461.921
Thuế tài nguyên	225.988.362	2.928.923.625	(2.923.442.353)	231.469.634
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	11.075.013	(11.075.013)	-
Phí bảo vệ môi trường và phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước	184.082.094	3.079.365.033	(3.018.405.252)	245.041.875
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	940.584.107	(940.584.107)	-
Cộng	852.767.527	10.767.456.361	(10.538.212.947)	1.082.010.941

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Cung cấp nước sạch	05%
- Cung cấp dịch vụ khác từ ngày 01/01/2022 đến 31/01/2022	10%
Từ ngày 01/02/2022 đến 31/12/2022 áp dụng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ hàng hóa dịch vụ có các loại thuế suất khác nhau	08 hoặc 10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty áp dụng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10% cho thu nhập từ hoạt động cung cấp nước sạch do đáp ứng loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa lĩnh vực môi trường.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	18.846.734.328	18.102.532.193
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	1.194.584.107	246.303.452
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	20.041.318.435	18.348.835.645
- Thu nhập được hưởng ưu đãi (thuế suất 10%)	18.037.823.742	16.282.370.318
- Thu nhập không được hưởng ưu đãi	2.003.494.693	2.066.465.327

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập tính thuế	20.041.318.435	18.348.835.645
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	4.008.263.687	3.669.767.129
Thuế thu nhập doanh nghiệp chênh lệch do áp dụng thuế suất khác thuế suất phổ thông	(1.803.782.374)	(1.628.237.032)
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	-	12.607.200
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	2.204.481.313	2.054.137.297

Thuế tài nguyên

Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác nước ngầm dùng cho việc cung cấp nước sạch với mức thuế suất là 05%.

Phí bảo vệ môi trường

Mức phí bảo vệ môi trường nước thải sinh hoạt là 10% trên giá nước hiện hành của Công ty cung cấp nước cho các đối tượng dùng nước máy. Toàn bộ phí nước thải phải nộp vào ngân sách nhà nước sau khi trừ chi phí cho công tác thu phí là 10% trên tổng số phí nước thải theo Quyết định số 4887/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

16. Phải trả người lao động

Tiền lương phải trả cho người lao động.

17. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí trang phục cho cán bộ công nhân viên	-	158.310.000
Phí dịch vụ môi trường rừng	136.874.400	142.307.672
Cổ tức phải trả	83.396.225	66.195.050
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	160.128.207	165.179.737
Cộng	380.398.832	531.992.459

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	5.593.495.825	2.461.459.441
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	3.374.990.000	3.667.791.184
Chi quỹ	(704.316.000)	(535.754.800)
Số cuối năm	8.264.169.825	5.593.495.825

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**19. Vốn chủ sở hữu****19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	25.000.000.000	85.464.672	13.650.563.962	16.277.836.783	55.013.865.417
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	16.048.394.896	16.048.394.896
Trích lập quỹ trong năm trước	-	-	2.761.391.184	(6.429.182.368)	(3.667.791.184)
Chia cổ tức năm trước	-	-	-	(3.750.000.000)	(3.750.000.000)
Số dư cuối năm trước	25.000.000.000	85.464.672	16.411.955.146	22.147.049.311	63.644.469.129
Số dư đầu năm nay	25.000.000.000	85.464.672	16.411.955.146	22.147.049.311	63.644.469.129
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	16.642.253.015	16.642.253.015
Trích lập quỹ trong năm nay	-	-	4.012.098.724	(7.387.088.724)	(3.374.990.000)
Chia cổ tức năm nay	-	-	-	(3.750.000.000)	(3.750.000.000)
Số dư cuối năm nay	25.000.000.000	85.464.672	20.424.053.870	27.652.213.602	73.161.732.144

19b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	12.750.000.000	12.750.000.000
Các cổ đông khác	12.250.000.000	12.250.000.000
Cộng	25.000.000.000	25.000.000.000

19c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	2.500.000	2.500.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu phổ thông	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu phổ thông	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

19d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 số 01/NQ-ĐHĐCĐ2022 ngày 22 tháng 4 năm 2022 và Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 08/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh như sau:

	Số tiền (VND)
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	4.012.098.724
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.374.990.000
• Chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền với tỷ lệ là 15% mệnh giá cổ phiếu	3.750.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu cung cấp nước sạch	49.923.797.100	49.587.355.985
Doanh thu cung cấp dịch vụ lắp đặt	2.479.309.938	2.229.692.156
Doanh thu khác	431.031.040	391.846.400
Cộng	52.834.138.078	52.208.894.541

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình		
Cung cấp nước sạch	42.745.500	70.023.500
Cung cấp dịch vụ lắp đặt	70.084.024	61.026.364

Công ty TNHH Thanh Sơn Tính

Cung cấp dịch vụ lắp đặt	118.351.273	-
--------------------------	-------------	---

Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai

Cung cấp dịch vụ lắp đặt	173.699.679	-
--------------------------	-------------	---

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn cung cấp nước sạch	19.402.646.360	20.588.168.062
Giá vốn cung cấp dịch vụ lắp đặt	1.675.005.038	1.730.768.391
Giá vốn khác	109.797.108	109.797.108
Cộng	21.187.448.506	22.428.733.561

3. Doanh thu hoạt động tài chính

Lãi tiền gửi ngân hàng.

4. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	3.202.414.838	3.250.223.501
Chi phí vật liệu, dụng cụ	2.093.470.275	1.536.607.591
Chi phí khấu hao tài sản cố định	69.184.644	63.469.483
Chi phí dịch vụ mua ngoài	352.148.969	306.108.378
Các chi phí khác	33.351.728	26.200.000
Cộng	5.750.570.454	5.182.608.953

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	5.083.075.236	5.349.806.308
Chi phí vật liệu quản lý	64.625.781	88.502.263
Chi phí đồ dùng văn phòng	92.902.570	211.808.801
Chi phí khấu hao tài sản cố định	394.898.674	390.069.597
Thuế, phí và lệ phí	9.517.189	13.219.854

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Dự phòng phải thu khó đòi	21.402.411	22.881.990
Chi phí dịch vụ mua ngoài	930.186.870	272.885.988
Các chi phí khác	1.408.102.192	1.502.237.527
Cộng	8.004.710.923	7.851.412.328

6. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập từ phí bảo vệ môi trường	303.429.984	290.214.209
Thu phí sửa chữa trụ cứu hỏa	59.850.000	59.850.000
Thu nhập khác	4.562.484	5.776.000
Cộng	367.842.468	355.840.209

7. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Chi phí bảo vệ môi trường	255.330.000	261.030.000
Lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	9.783.906	-
Phạt vi phạm hành chính	940.584.107	6.303.452
Chi phí sửa chữa trụ cứu hỏa	58.143.975	19.950.000
Chi phí khác	27.103	9.728
Cộng	1.263.869.091	287.293.180

8. Lãi trên cổ phiếu**8a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	16.642.253.015	16.048.394.896
Quỹ khen thưởng, phúc lợi ⁽ⁱ⁾	(2.995.605.543)	(3.374.990.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	13.646.647.472	12.673.404.896
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	2.500.000	2.500.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	5.459	5.069

(i) Quỹ khen thưởng, phúc lợi dự kiến năm nay được trừ để tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu được ước tính theo tỷ lệ trích là 18% lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp theo kế hoạch phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ năm 2022 của Công ty đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

8b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại theo số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi thực tế phát sinh. Việc tính toán lại này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước tăng từ 4.714 VND lên 5.069 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên vật liệu	9.327.224.618	10.251.694.847
Chi phí nhân công	15.179.326.070	15.768.408.864
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.817.912.592	2.763.107.434
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.063.240.198	1.404.215.762
Chi phí khác	5.346.567.318	5.483.787.022
Cộng	34.734.270.796	35.671.213.929

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các thành viên Ban điều hành (Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.5.

Thu nhập (bao gồm tiền lương và thù lao) của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch Hội đồng quản trị	108.000.000	108.000.000
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	80.000.000
Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc (miễn nhiệm chức danh Giám đốc từ ngày 04/11/2022)	552.000.000	778.000.000
Ông Nguyễn Văn Hoà	Thành viên Hội đồng quản trị/Phó Giám đốc	540.000.000	668.800.000
Ông Đào Quý Tính	Thành viên Hội đồng quản trị	84.000.000	84.000.000
Ông Huỳnh Trường An	Thành viên Hội đồng quản trị	84.000.000	84.000.000
Ông Nguyễn Văn Vĩnh	Phó Giám đốc (miễn nhiệm từ ngày 04/11/2022)/Giám đốc (bổ nhiệm từ ngày 04/11/2022)	436.000.000	538.000.000
Ông Lê Văn Anh	Kế toán trưởng (miễn nhiệm từ ngày 01/7/2022)	252.000.000	538.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
Bà Trần Khánh Dung	Phụ trách Kế toán (bổ nhiệm từ ngày 01/7/2022)	142.800.000	-
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng Ban kiểm soát	300.000.000	382.000.000
Ông Trần Hoàng Anh	Thành viên Ban kiểm soát	48.000.000	48.000.000
Phường	Thành viên Ban kiểm soát	48.000.000	48.000.000
Bà Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên Ban kiểm soát	48.000.000	48.000.000
Cộng		2.594.800.000	3.356.800.000

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch	Công ty cùng Tập đoàn
Công ty TNHH Thanh Sơn Tính	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai		
Chia cổ tức	1.912.500.000	1.912.500.000
Mua hàng hóa	-	31.818.000
Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình		
Chia cổ tức	147.000.000	147.000.000
Công ty TNHH Thanh Sơn Tính		
Chi phí xây dựng cơ bản phải trả	2.514.814.852	-

Giá dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.13 và V.14.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu là khai thác và cung cấp nước sạch (chiếm 94,49% doanh thu toàn Công ty) và được thực hiện ở khu vực tỉnh Đồng Nai.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

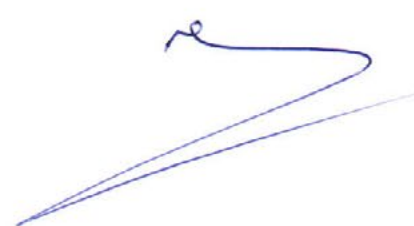
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Thông tin khác

Trong năm Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai đã tiến hành thanh tra trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh và đã có Kết luận thanh tra số 02/KL-TT ngày 07 tháng 11 năm 2022.

Công ty đã chấp hành Kết luận thanh tra về lĩnh vực bảo vệ môi trường. Tuy nhiên về lĩnh vực đất đai và tài nguyên nước còn một số tồn tại Công ty phải tiếp tục xử lý và thực hiện theo Kết luận thanh tra.



Trần Khánh Dung
Phụ trách kế toán/Người lập



Đồng Nai, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Nguyễn Văn Vĩnh
Giám đốc



Ý KIẾN KIỂM TOÁN

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính."

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website:

www.capnuoclongkhanh.com.vn

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2023



Nguyễn Văn Vĩnh